**Chủ đề lớn: Trường mầm non**

**Chủ đề nhỏ: Tết Trung thu**

**Tuần 01, Thực hiện từ 09/ 9 đến ngày 13/ 9/ 2024**

**Chức năng cô A: Lừu Thị Hoa; cô B: Bùi Thị Ngoan**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Nội dung hoạt động** | | | | | |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ**  **(7h15-8h00)** | Đón trẻ, điểm danh | | | | | |
| **TDS**  **(8h00 8h20)** | Hô hấp 2: Hít vào thở ra  Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  Bụng 2: Ngửa người ra sau, giơ tay cao, chân bước sang ngang  Chân 1: Hai tay chống hông, khụy gối ngang  Bật 1: Bật tại chỗ. Trò chơi: Dấu tay | | | | | |
| **LQTV**  **(8h20 -8h35)** | **LQTV**  Tết trung thu. Mâm ngũ quả. Đèn lồng  (CS 65) (EL 1) | **LQTV**  Đèn ông sao. Năm cánh. Cán đèn (CS 65)  (EL 24) | **LQTV**  Bánh nướng. Màu nâu. Vị ngọt (CS 65) | **LQTV**  Rước đèn. Múa lân. Phá cỗ  (CS 65) (EL 1) | | **LQTV**  Chị Hằng. Chú Cuội. Chú Tễu (CS 65) |
| **Hoạt động chung**  **(8h35 -9h05)** | **KPXH**  Tìm hiểu về đèn lồng trung thu (QT 5E) | **Văn học**  Kể chuyện cho trẻ nghe: Giấc mơ kỳ lạ  (CS 64) | **PTVĐ**  VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân  TCVĐ: Mèo đuổi chuột | **Tạo hình**  Làm đèn lồng trung thu  (QT EDP)  (CS 102, 103) | | **Âm nhạc**  DH: “ Đêm trung thu” (CS 100)  NH: “Ánh trăng hòa bình” (CS 99)  Trò chơi: Lắng nghe âm thanh.  ( EL 14) |
| **HĐ góc**  **(9h05-10h00)** | **PV**: Lớp học, cô giáo (cs 27)  **XD**: Xây trường mầm non (cs 51)  **ST**: Xem tranh ảnh về chủ đề (cs 81, 83)  **NT**: **ÂN**: Hát múa các bài hát về chủ đề (cs 99, 100)  **NT**: **TH**: Vẽ, tô màu, trang trí về chủ đề (cs 103)  **TN**: Chăm sóc cây, hoa (cs 39) | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời**  **( 10h00- 10h30)** | **HĐCCĐ:** Quan sát đèn lồng  **TC:** Trời nắng, trời mưa  **Chơi tự do** | **HĐCCĐ:** Xếp hình đèn ông sao bằng que tính, hột hạt  (cs 102)  **TC:** Kéo co **Chơi tự do** | **HĐCCĐ:** Xếp hình bánh nướng bằng hột hạt (cs 102)  **TC:** Rồng rắn lên mây  **Chơi tự do** | **HĐCĐ:** Trang trí góc trung thu (cs 102, 103)  **TC:** Gieo hạt **Chơi tự do** | | **HĐCCĐ:** Làm sách về tết Trung thu (EL 11)  **TC:** Nhảy vào ô hình ảnh (EL 19)  **Chơi tự do** |
| **Hoạt động chiều**  **( 14h50 -17h00)** | **1. TCHT:** Đóng băng (EL 23)  **2.TCDG:** Lộn cầu vồng  **3.Chơi tự do, NG- VS- TT** | **1.TCHT:** Vận động minh họa (EL 29)  **2. TCVĐ:** Chạy tiếp sức  **3.Chơi tự do, NG- VS- TT** | **1. TCHT:** Đi theo nhịp điệu (EL 20)  **2.TCDG:** Mèo đuổi chuột  **3.Chơi tự do, NG- VS- TT** | **1. TCTA:** starlight – đèn ông sao  **2. TCVĐ:** Chuyền bóng qua đầu  **3.Chơi tự do, NG- VS- TT** | | **1. TCHT:** Xem ai tinh mắt  **2.TCDG:** Bịt mắt bắt dê  **3.Chơi tự do, Nêu gương, vệ sinh, phát bé ngoan, trả trẻ.** |

|  |
| --- |
| **Ngày tháng năm 2024**  **Tổ chuyên môn đã duyệt** |

**Chủ đề lớn: Bản Thân**

**Chủ đề nhỏ: Tết trung thu**

**Tuần 01: Từ ngày 09/ 9/ 2024 đến 13/ 9/ 2024**

**HOẠT ĐỘNG CHUNG CẢ TUẦN**

**1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2: Hít vào thở ra**

**Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên**

**Bụng 2: Ngửa người ra sau, giơ tay cao, chân bước sang ngang**

**Chân 1: Hai tay chống hông, khụy gối ngang**

**Bật 1: Bật tại chỗ**

**I. Mục đích yêu cầu.**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Biết tên và tập đúng, đều các động tác: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1 theo nhịp bài hát: Nhà của tôi. Chơi tốt trò chơi “Dấu tay”.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên và tập các động tác: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1 theo nhịp bài hát: Nhà của tôi. Chơi tốt trò chơi “ Dấu tay”.

- Trẻ 2, 3 tuổi biết tập các động tác: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1 theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Tập đúng, thuần thục các động tác: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1 theo nhịp bài hát: Nhà của tôi. Chơi trò chơi “Dấu tay” đúng luật, chơi tốt trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Tập đúng nhịp, tập đều các động tác: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1 theo nhịp bài hát: Nhà của tôi. Chơi trò chơi “Dấu tay” đúng luật.

- Trẻ 2, 3 tuổi tập được các động tác: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1 theo cô và các anh các chị.

**3. Thái độ**

- Trẻhứng thú với giờ học, yêu thích thể dục thể thao.

- Giáo dục trẻ chăm chỉ tập thể dục để có sức khỏe tốt.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ. Nhạc bài hát “Nhà của tôi”.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1.Hoạt động 1: Giới thiệu bài (1 phút)**  - Lắng nghe lắng nghe  - Muốn cơ thể luôn khoẻ mạnh chúng mình phải làm gì?  **2.Hoạt động 2: Phát triển bài (12 phút)**  **\* Khởi động**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn đi theo các kiểu đi khác nhau: “Đi thường - đi mũi chân - đi thường - đi gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh – chạy chậm – đi thường.  - Trẻ xếp thành 3 hàng dọc – chuyển đội hình 3 hàng ngang.  **\* Trọng động**  + Hô hấp 2: Hít vào thở ra  + Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  + Bụng 2: Ngửa người ra sau, giơ tay cao, chân bước sang ngang  + Chân 1: Hai tay chống hông, khụy gối ngang  + Bật 1: Bật tại chỗ  \* Trò chơi: Dấu tay  - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cách chơi: Khi cô nói dấu tay, trẻ dấu tay không để cô nhìn thấy tay, khi cô nói tay đẹp đâu. Trẻ đưa tay ra trước và nói tay đẹp đây. Cô nói dấu chân trẻ ngồi xuống lấy tay che chân, cô nói chân đẹp đâu trẻ nhảy cao và nói chân đẹp đây.  - Luật chơi: Trẻ làm theo hiệu lệnh của cô  - Cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô bao quát sửa sai  **\* Hồi tĩnh**  - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng sân, ra chơi  **3.Hoạt động 3: Kết thúc bài (2 phút)**  - Cô nhận xét chung hoạt động của trẻ.. | - Nghe gì, nghe gì  - Tập thể dục ạ  - Trẻ ra sân tập, thực hiện các kiểu đi  -  - Trẻ xếp thành hàng dọc, chuyển đội hình 3 hàng ngang.  - Trẻ thực hiện  - Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp  - Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp  - Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp  - Trẻ thực hiện 2 lần x 8 nhịp  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi  - Trẻ đi nhẹ nhàng  - Trẻ đi vào lớp |

**2. Trò chơi có luật**

**2.1. Trò chơi học tập:** **Xem ai tinh mắt**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi của trò chơi và biết chơi trò chơi “Xem ai tinh mắt”. Biết tự tổ chức trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi của trò chơi và biết chơi trò chơi “Xem ai tinh mắt” theo cô và các bạn.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi “Xem ai tinh mắt” theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói được tên trò chơi, chơi tốt và chơi đúng luật trò chơi

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói tên trò chơi, chơi tốt trò chơi “Xem ai tinh mắt”

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ chơi được trò chơi theo khả năng

**3. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, thích tham gia giờ học

**II. Chuẩn bị.**

- Mỗi trẻ 1 bộ hình: Hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật bằng bìa cứng. Một số đồ dùng đồ chơi trên đó có các hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật. Bố trí các đồ dùng đồ chơi cho trẻ dễ nhìn, dễ thấy. Hai rổ nhựa để trẻ xếp những thứ trẻ tìm được. Cho trẻ chơi theo nhóm hoặc cả lớp.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

- Cho 2 trẻ hoặc 2 nhóm trẻ cùng tìm đồ dùng, đồ chơi theo một dấu hiệu giống nhau ( cô chỉ giơ lên 1 hình) . Cá nhân hoặc nhóm nào tìm được nhiều đồ vật có hình giống như hình cô giơ lên là người được bắt đầu lần chơi mới

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét trò chơi

**2.2: Trò chơi vận động: Chạy tiếp sức**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**1. Kiến thức.**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi của trò chơi và biết chơi trò chơi “Chạy tiếp sức”. Biết tự tổ chức trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi của trò chơi và biết chơi trò chơi “Chạy tiếp sức” theo cô và các bạn.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi “Chạy tiếp sức” theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói được tên trò chơi, chơi tốt và chơi đúng luật trò chơi “Chạy tiếp sức”.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói tên trò chơi, chơi tốt trò chơi “Chạy tiếp sức”.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ chơi được trò chơi theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, thích tham gia giờ học

**II. Chuẩn bị:**

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ. Kẻ 2 vạch mức song song cách nhau 8 – 10cm, dài khoảng 3 – 4 m. Số gậy nhỏ bằng số hàng của một bên vạch mức.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

- Cách chơi: Chia trẻ thành các nhóm chơi, xếp thành hàng dọc đứng 2 bên vạch xuất phát. Mỗi trẻ đầu hàng bên trái cầm một chiếc gậy nhỏ. Khi có hiệu lệnh của cô, trẻ cầm gậy ở hàng bên trái nhanh chóng chạy nhanh sang trao gậy cho các bạn ở đầu hàng bên phải, sau đó chạy xuống xếp cuối hàng bên phải. Tiếp tục chuyển gậy như vậy cho đến khi hết. Đội nào xong trước và xếp hàng ngay ngắn thì đội đó thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Bao quát, nhận xét trẻ chơi

**3. Trò chơi dân gian: Xỉa cá mè**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**1. Kiến thức.**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi của trò chơi và biết chơi trò chơi “Xỉa cá mè”. Biết tự tổ chức trò chơi.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi của trò chơi và biết chơi trò chơi “Xỉa cá mè” theo cô và các bạn.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi “Xỉa cá mè” theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói được tên trò chơi, chơi tốt và chơi đúng luật trò chơi “Xỉa cá mè”.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói tên trò chơi, chơi tốt trò chơi “Xỉa cá mè”.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ chơi được trò chơi theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, thích tham gia giờ học

**II. Chuẩn bị:**

- Sân chơi bằng phẳng, sạch sẽ.

**III. Hướng dẫn thực hiện:**

- Cách chơi: Mọi người đứng xếp thành 1 vòng tròn quay mặt vào trong vòng tròn, xoè hai bàn tay đưa thẳng ra trước. Người điều khiển đến trước một người bất kỳ, lấy điểm xuất phát từ một bàn tay người đó đọc bài đồng dao:

Xỉa cá mè

Đè cá chép

Chân nào đẹp

Đi buôn men

Chân nào đen

Ở nhà làm chó làm mèo.

- Cứ đọc một từ là đập nhẹ một cái vào 1 tay đang xoè ra theo thứ tự vòng tròn. Khi đến từ “Men” rơi trúng tay người nào, người đó phải ra ngoài vòng tròn làm người buôn “Men”. Tiếp tục tay ai bị từ “Chó” và từ “Mèo” rơi trúng thì phải vào trong vòng tròn làm “Chó” và “Mèo”.

Người đi buôn men đi ngoài vòng tròn hỏi to: Ai mua men không?

Mọi người cùng hô to: Có!

- Tức thì người mua men phải nhanh chóng cố tìm cách đột nhập vào nhà bằng cách tìm được chỗ hàng rào bị mở, tức là chỗ những người không nắm tay nhau, còn nếu hàng rào vẫn đóng mà vẫn cố tình vào là phạm luật sẽ bị phạt.  
 - Trong khi đó , người làm chó , mèo thì phải bắt chước tiếng chó sủa : "Gâu! Gâu!" và tiếng mèo kêu: "Meo! Meo!" để không khí thêm phần sôi nổi , hào hứng ! Ngược lại, nếu người mua men vào được thì hai người hai bên chỗ để người mua men xâm nhập thì nhảy lò cò 1 vòng. Sau khi lò cò xong lại tiếp tục chơi tiếp ván khác hay đổi sang trò chơi khác

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Bao quát, nhận xét trẻ chơi

**3. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: PV: Lớp học, cô giáo**

**XD: Xây trường mầm non**

**TH: Vẽ, tô màu, trang trí về chủ đề**

**ST: Xem tranh, ảnh về chủ đề**

**ÂN: Hát, múa các bài hát về chủ đề**

**TN: Chăm sóc cây xanh**

**Thứ 2, ngày 09 tháng 9 năm 2024**

**A. Hoạt động sáng**

**1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1**

**Trò chơi: Dấu tay**

**2. Tên hoạt động: Làm quen với tiếng Việt**

**Tên đề tài: Tết Trung thu. Mâm ngũ quả. Đèn lồng**

**TC“ Tả đúng đoán tài” ( EL 1).**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi nghe, hiểu và biết nói bằng tiếng việt các từ: “Tết Trung thu, mâm ngũ quả, đèn lồng” ( chỉ số 65). Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tả đúng đoán tài” ( EL1)

- Trẻ 4 tuổi: nghe, hiểu và biết nói bằng tiếng việt các từ: “Tết Trung thu, mâm ngũ quả, đèn lồng”. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tả đúng đoán tài” ( EL1).

- Trẻ 2, 3 tuổi: nghe, hiểu và biết nói các từ: “Tết Trung thu, mâm ngũ quả, đèn lồng”. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tả đúng đoán tài” ( EL1) theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi nói rõ ràng, mạch lạc, chính xác bằng tiếng việt các từ: “Tết Trung thu, mâm ngũ quả, đèn lồng”. Phát triển được từ thành câu có nghĩa. Trẻ chơi tốt trò chơi “ Tả đúng đoán tài”.

- Trẻ 4 tuổi nói được bằng tiếng việt các từ: “Tết Trung thu, mâm ngũ quả, đèn lồng”. Phát triển được từ thành câu có nghĩa. Trẻ chơi được trò chơi “ Tả đúng đoán tài”.

- Trẻ 2,3 tuổi nói được bằng tiếng việt các từ: “Tết Trung thu, mâm ngũ quả, đèn lồng” theo khả năng. Phát triển được từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi “ Tả đúng đoán tài” theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ yêu quý về ngày tết thiếu nhi.

**II. Chuẩn bị**

- Hình ảnh ( hoặc vật thật), lô tô: Tết Trung thu, mâm ngũ quả, đèn lồng

- Bài hát: Rước đèn tháng Tám

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 2 phút)**  - Cô cùng trẻ hưởng ứng theo bài hát: Rước đèn tháng Tám  - Bài hát nói về ngày gì?  - Dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài ( 12 phút)**  **+ Với từ “ Tết Trung thu”**  **\* Làm mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh ngày tết Trung thu và hỏi trẻ:  - Trong hình ảnh là ngày lễ gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Tết Trung thu  ( 3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói:  “ Tết Trung thu’’  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô đặt câu hỏi gợi ý để trẻ phát triển từ thành câu:  - VD: Tết Trung thu có gì?  - Cô cho trẻ thực hành nói câu đã phát triển được, chú ý sửa sai cho trẻ  **+ Với từ “ Mâm ngũ quả”**  **\* Làm mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh ( hoặc vật thật): Mâm ngũ quả  - Đây là gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Mâm ngũ quả  ( 3 lần) cho trẻ nghe  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “Mâm ngũ quả”  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô đặt câu hỏi gợi ý trẻ phát triển từ thành câu: Mâm ngũ quả có bao nhiêu loại quả?  - Cô cho trẻ thực hành nói câu, chú ý sửa sai cho trẻ  **+ Với từ “Đèn lồng”**  **\* Làm mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ ( Hoặc vật thật): Đèn lồng và hỏi trẻ:  - Đây là gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Đèn lồng ( 3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “Đèn lồng”.  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô cho trẻ phát triển thành câu: Đèn lồng có màu gì?  - Cô cho trẻ thực hành nói câu đã phát triển được, chú ý sửa sai cho trẻ  - Hôm nay các bạn được làm quen với những từ gì?  - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn ngày tết thiếu nhi.  **c. Trò chơi: Tả đúng đoán tài ( EL 1)**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  - Cách chơi:  + Lần 1: Cô tả về nội dung hình ảnh nào trẻ sẽ chọn và giơ lô tô hình ảnh đó lên, gọi tên hình ảnh.  + Lần 2: Cô gọi tên hình ảnh, trẻ chọn và giơ lô tô, gọi tên hình ảnh.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  - Nhận xét quá trình chơi của trẻ  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài ( 1 phút)**  - Cô nhận xét giờ học, tuyên dương trẻ | - Trẻ hưởng ứng cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  - Chú ý lắng nghe  - 2 trẻ nói mẫu  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ thực hành nói  - Trẻ trả lời  - Thực hành nói câu  - Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ nói mẫu  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ phát triển từ thành câu  - Trẻ nói câu đã phát triển được  - Trẻ chú ý quan sát  - Trẻ trả lời  - Trẻ chú ý lắng nghe  - 2 trẻ lên nói mẫu  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân  - Trẻ trả lời  - Trẻ nói câu  - 3, 4 trẻ nhắc lại từ đã học  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi 2 – 3 lần  - Trẻ chú ý lắng nghe |

**3.** **Tên hoạt động: Khám phá xã hội**

**Tên đề tài: Khám phá đèn lồng (QT 5E)**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ nêu được đặc điểm cấu tạo, các nguyên vật liệu để làm đèn lồng (S)

- Biết cách sử dụng ti vi để tìm hiểu về đặc điểm cấu tạo, cách làm đèn lồng trung thu. Biết cách làm đèn lồng phát sáng (T).

- Biết đèn lồng để trang trí, làm quà tặng, làm đồ chơi. Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản (A) (cs 102)

- Trẻ nêu được màu sắc của đèn lồng; độ to, nhỏ của các chi tiết làm đèn lồng (M)

**2. Kĩ năng**

- Trẻ có kĩ năng quan sát, so sánh (S)

- Trang trí được những chiếc đèn lồng đẹp (T)

**3. Thái độ (A)**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động; yêu thích ngày tết Trung thu.

- Tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động; chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Số lượng trẻ 14, 2 giáo viên

- Chuẩn bị của cô: Kế hoạch giáo dục; video làm đèn lồng, hình ảnh các loại đèn lồng khác nhau, hình ảnh chơi đèn lồng, vật mẫu: 3 con đèn lồng với 3 kiểu trang trí khác nhau. Nhạc bài hát “Rước đèn tháng Tám”, 1 ti vi, 1 máy tính.

- Chuẩn bị của trẻ (3 nhóm): 3 đèn lồng/ 1 nhóm, 2 kéo/ nhóm, 1 cuộn dây/ nhóm, 1 túi hình ngộ ngĩnh/ nhóm, 1 túi giấy màu/ nhóm, 3 lọ keo dán/ nhóm.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1. Thu hút (2-3p)**  - Cô mở nhạc “Rước đèn tháng Tám” và đóng vai chú Tễu cầm đèn lồng đi chơi.  - Tễu xin chào các bạn nhỏ.  - Các bạn ơi, sắp đến tết Trung thu rồi. Các bạn đã chuẩn bị được gì để đón tết Trung thu chưa?  - Tễu đã chuẩn bị được đèn lồng trung thu rồi đấy.  - Các bạn đã biết gì về đèn lồng chưa?  - Đèn lồng có rất nhiều điều thú vị, hôm nay Tễu và các bạn sẽ cùng khám phá về đèn lồng nhé!  **2. Hoạt động 2. Khám phá (8-10 phút)**  - Chia trẻ làm 3 nhóm khám phá đèn lồng  - Sau khi tìm hiểu chúng mình sẽ cùng nhau chia sẻ những hiểu biết, những điều vừa được khám phá về đèn lồng cho Tễu và các bạn cùng nghe nhé! **\* Trẻ thực hiện khám phá đèn lồng**  - Tễu đến các nhóm và đặt câu hỏi gợi ý để trẻ trả lời:  - Đèn lồng có màu gì? Có dạng hình gì?  - Đèn lồng có cấu tạo gồm các phần nào?  - Chỉ vào tay cầm và hỏi trẻ: Đây là phần nào của đèn lồng? Tay cầm được làm từ gì?  - Tay cầm được nối với đèn lồng nhờ vào gì?  - Phần khung của đèn lồng được làm từ gì?  - Đèn lồng được trang trí bởi những hình gì?  - Các hình trang trí có kích thước như nào so với đèn lồng?  - Tễu đã dùng gì để làm các hình trang trí trên đèn lồng?  - Làm thế nào để đèn lồng có thể phát sáng được?  **3. Hoạt động 3. Giải thích (6-7 phút)**  - Tổ chức cho các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận  - Các bạn vừa được khám phá gì?  - Đèn lồng có cấu tạo gồm những phần nào?  - Đèn lồng có dạng hình gì?  - Đèn lồng được làm như nào?  - Để đèn lồng phát sáng được thì cần có gì?  - Đèn lồng được dùng để làm gì?  - Cô lắng nghe trẻ chia sẻ  =>KL: Đèn lồng có cấu tạo gồm phần tay cầm, phần dây, phần đèn. Đèn có nhiều hình dạng khác nhau, như hình trụ, hình tròn…Để làm được đèn lồng, Tễu dùng nửa phần dưới của cái chai, sau đó dùng giáy màu cắt và trang trí các hình lên đèn. Các hình trang trí có kích thước nhỏ nhỏ xinh xinh trên phần thân đèn. Sau đó dùng 1 đoạn dây ngắn nối phần đèn với phần tay cầm. Để đèn sáng được thì Tễu sẽ dùng đèn phát sáng đặt vào bên trong đèn lồng. Vậy là chiếc đèn lồng đã hoàn thiện. ( Cho trẻ quan sát video làm đèn lồng)  **4. Hoạt động 4. Áp dụng cụ thể/mở rộng (6-8 phút)**  - Ngày nay, đèn lồng có thể dùng để trang trí, dùng để làm quà tặng và làm đồ chơi cho các bạn nhỏ vào dịp tết Trung thu. Đèn lồng cũng có nhiều loại với nhiều kích thước khác nhau. (Cho trẻ quan sát hình ảnh các loại đèn lồng khác nhau, ảnh trẻ chơi đèn lồng)  - Để có những chiếc đèn lồng xinh xắn, hằng ngày các bác thợ nghề đã làm việc rất vất vả, các bạn có muốn giúp các bác thợ nghề gắn tay cầm vào đèn và trang trí đèn để có thật nhiều đèn lồng được hoàn thiện không?  Chia thành 3 nhóm gắn và trang trí đèn lồng  - Bao quát, nhận xét cuốn chiếu từng nhóm  **5. Hoạt động 5. Đánh giá (6-7 phút)**  - Hôm nay các bạn được cùng nhau tìm hiểu về gì?  - Buổi học hôm nay, các bạn cảm thấy thích nhất hoạt động nào? Trong buổi học lần sau các bạn muốn khám phá thêm điều gì về đèn lồng nữa không?  - Cô nhận xét, đánh giá chung.  \* Kết thúc: Buổi học hôm nay đến đây là kết thúc rồi, Tễu và các bạn sẽ cùng nhau cầm những chiếc đèn lồng vừa hoàn thiện đi đón tết Trung thu nhé. | Vẫy tay chào Tễu  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời    Vâng ạ  Trẻ về nhóm khám phá đèn lồng  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Đại diện nhóm chia sẻ kết quả  Chú ý lắng nghe  Quan sát video  Quan sát hình ảnh  Có ạ  Trẻ gắn, trang trí đèn lồng  Trẻ trả lời  Chú ý  Cầm đèn đi chơi trung thu. |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: PV: Lớp học, cô giáo**

**XD: Xây trường mầm non**

**TH: Tô, vẽ tranh về chủ đề**

**TN: Chăm sóc cây xanh**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức:

+ 5 tuổi: Trẻ biết tên góc chơi, nhận vai chơi và thể hiện chơi ở các góc: Phân vai: Trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân khi chơi (cs 28); xây dựng: trẻ biết xây trường mầm non; biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc khi thể hiện các bài hát, hát đúng giai điệu bài hát ( cs 100, 101), biết liên kết các góc khi chơi, trẻ biết đổi vai chơi, hình thành trưởng trò: trưởng trò biết cùng cô giao nhiệm vụ cho các vai chơi, biết cùng cô tạo liên kết giữa các góc chơi.

+ 3, 4 tuổi: Trẻ biết tên các góc chơi, biết các đồ chơi trong góc chơi, biết nhận vai chơi và thể hiện hành động cơ bản của vai chơi mình chọn dưới sự gợi ý của cô và trưởng trò.

+ 2 tuổi: Trẻ biết các đồ chơi trong góc, biết thể hiện hành động chơi dưới sự hướng dẫn của cô.

- Kĩ năng:

+ 5 tuổi: Trẻ thể hiện hành động của vai chơi tại các góc chơi, liên kết các góc chơi, các vai chơi, bước đầu hình thành trưởng trò, trưởng trò cùng cô giao nhiệm vụ cho các vai chơi, biết cùng cô tạo liên kết giữa các góc chơi.

+ 3, 4 tuổi: Trẻ nói được tên các góc chơi, nói được 1 số hành động của vai chơi mà trẻ nhận

+ 2 tuổi: Trẻ nói được tên một số đồ chơi trong các góc chơi.

- Thái độ

+ Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động.

+ Giáo dục trẻ yêu trường mầm non, chơi đoàn kết với các bạn ( cs 42)

**II. Chuẩn bị**

- Sắp xếp các góc chơi hợp lí. Góc tạo hình xắp xếp chỗ gần ánh sáng. Góc thiên nhiên gần cửa ra vào...

- Đồ dùng đồ chơi tại các góc chơi:

+ Góc PV: Bàn ghế, sách vở, thước kẻ, bộ chữ cái….

+ Góc XD: Hàng rào, gạch, các khối gỗ, cổng trường, cây hoa, cây xanh…

+ Góc TH: Giấy vẽ, bút chì, sáp, bàn ghế

+ Góc TN: Cây hoa, bộ đồ chơi góc thiên nhiên

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2-3 phút)**  - Xúm xít.... Xúm xít  - Trò chuyện: Các con ơi, đến trường mầm non chúng mình được cô dạy những gì? Ngoài những giờ học ra cô còn dạy chúng mình chơi nữa đúng không nào? Hôm nay lớp mình có rất nhiều góc chơi mới chúng mình cùng vui chơi nhé!  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài (50 phút)**  **Thỏa thuận trước khi chơi**  - Cô giới thiệu với lớp mình tuần này chúng mình cùng nhau tìm hiểu chủ đề " Trường mầm non” . Xung quanh lớp mình là các góc chơi con hãy nhìn xem lớp mình có những góc chơi nào?  - Cô lần lượt chỉ vào các góc chơi giới thiệu  ***-*** Các con ơi trường mầm non của chúng mình có những ai?  Ai là người quản lý, chỉ đạo mọi công việc ở trường? Xin mời các bạn hãy cử 1 người lên làm cô hiệu trưởng nào? – Hình thành trưởng trò.  - Mời hiệu trưởng lên cùng cô điều khiển công việc.  Cô gợi ý để trưởng trò đàm thoại cùng các bạn.  **\* Góc PV:**  - Đố các bạn biết muốn được làm cô giáo, học sinh các bạn chơi ở góc nào?  - Những bạn nào thích chơi ở góc phân vai?  - Góc phân vai các bạn thích chơi gì?  - Cô giáo dạy những gì cho học sinh, cô giáo phải như thế nào với học sinh?  - Học sinh phải ngồi học như thế nào? Các bạn học sinh phải như thế nào với cô giáo?  - Khi dạy học cô giáo cần những đồ dùng gì?  **\* Góc XD:** Cô giáo và các bạn học sinh đều mơ ước có một ngôi trường thật đẹp để đi học.  - Các bạn có ý tưởng gì giúp cô giáo và các bạn học sinh thực hiện mơ ước ?  - Để xây được trường mầm non chúng mình chơi ở góc nào?  - Những ai thích chơi ở góc xây dựng nào?  - Góc xây dựng các bạn định xây những gì?  - Mọi người trong nhóm xây dựng phải như thế nào với nhau?  **\* Góc tạo hình**  - Để xây được trường mầm non thật đẹp cần có những bản thiết kế vẽ về trường mầm non, vậy ai thích làm các nhà thiết kế nào?  - Muốn được thiết kế các kiểu nhà chúng mình chơi ở góc nào?  - Để vẽ được những bức tranh về ngôi trường thật đẹp các bạn phải vẽ như thế nào? Tô màu như thế nào?  **\* Góc thiên nhiên**  - Để cho trường học, lớp học ngày càng xanh, sạch đẹp thì xung quanh trường cần có gì?  - Muốn có thật nhiều hoa, cây cảnh đẹp thì chúng ta cần làm gì?  - Các bạn sẽ làm những công việc gì để chăm sóc cây hoa, cây cảnh?  - Chúng ta sẽ tham gia góc chơi nào để chăm sóc hoa, cây cảnh?  - Bạn nào thích chơi ở góc thiên nhiên?  - Tất cả các bạn đã chọn cho mình một góc chơi thật thú vị rồi. Khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào? Mời các bạn hãy lấy biểu tượng về góc chơi chọn. Chúc các bạn chơi thật vui vẻ và đoàn kết.  **Quá trình chơi**  - Cô bao quát trẻ khi chơi. Cô cùng trường trò đến từng góc chơi quan sát trẻ chơi để nắm bắt được kĩ năng chơi, hứng thú chơi, kĩ năng thể hiện hành động vai chơi, kĩ năng sử dụng đồ dùng, đồ chơi, thái độ của trẻ khi chơi. Cô gợi ý để trưởng trò hưởng dẫn các vai chơi đổi vai cho nhau.  - Phát hiện tình huống và tìm ra biện pháp tác động phù hợp.  **Nhận xét sau khi chơi**  - Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi nhận xét, gợi ý để trẻ nhớ lại những gì đã chơi và chơi như thế nào, có vui không?  - Cho các bạn trong nhóm chơi tự nhận xét nhau? sau đó cô nhận xét chung.  - Cho trẻ đi thăm quan góc xây dựng.  - Hứa hẹn buổi chơi sau sẽ chơi tốt hơn và chơi vui hơn.  - Nhắc trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.  **3.** **Hoạt động 3: Kết thúc bài (2-3 phút)**  - Các bạn ơi, vậy là trường mầm non của chúng mình đã được xây dựng thật đẹp, chúng mình cùng nhau cất cao tiếng hát chào đón trường mầm non nào.  - Cho trẻ hát bài “ Trường chúng cháu là trường mầm non – kết thúc tiết học | - Bên cô...Bên cô  - Cô dạy hát, múa, đọc thơ...  - Vâng ạ!  - Vâng ạ  - Góc PV, XD, TH, TN ạ  - Trẻ chú ý  - Cô giáo, học sinh, hiệu trưởng…  - Trẻ bầu hiệu trưởng  - Trưởng trò cùng cô điều khiển cuộc chơi  - Góc PV ạ  - Trẻ giơ tay  - Lớp học ạ  - Cô giáo yêu thương học sinh  - Các bạn phải ngồi học ngay ngắn ạ.  - Trẻ kể  - Trẻ trả lời  - Góc xây dựng  - Trẻ nhận vai.  - Xây trường mầm non  - Đoàn kết ạ.  - Trẻ nhận vai  - Góc tạo hình ạ  - Trẻ trả lời  - Có cây hoa, cây xanh  - Chăm sóc hoa, cây cảnh  - Xới đất, tưới nước, nhổ cỏ…  - Góc thiên nhiên  - Nhận vai  - Chơi đoàn kết.  - Lấy biểu tượng  - Vâng ạ  - Trẻ chơi tại các góc chơi.  - Các trẻ trong nhóm tự nhận xét nhau.  - Trẻ thăm quan góc xây dựng  - Trẻ hứng thú.  - Cất đồ chơi  - Hát |

**5.Tên hoạt động: Hoạt động ngoài trời**

**Tên đề tài: HĐCCĐ: Quan sát đèn lồng**

**TCVĐ: Trời nắng trời mưa**

**Chơi tự do**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi được dạo chơi và quan sát chiếc đèn lồng và biết tên gọi, một số đặc điểm đặc trưng của chiếc đèn lồng. Trẻ biết chơi trò chơi “ Trời nắng, trời mưa”. Biết nói ý tưởng với trò chơi tự do.

- Trẻ 4 tuổi biết tên gọi đặc điểm nổi bật của chiếc đèn lồng và biết tên gọi, một số đặc điểm đặc trưng của chiếc đèn lồng.Trẻ biết chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa”. Biết nói ý tưởng với trò chơi tự do.

- Trẻ 2, 3 tuổi biết tên gọi, một số đặc điểm đặc trưng của chiếc đèn lồng. Trẻ biết chơi trò chơi “ Trời nắng, trời mưa” theo khả năng. Biết chơi trò chơi tự do theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi nói chính xác tên gọi và các đặc điểm của chiếc đèn lồng. Chơi tốt trò chơi “Trời nắng, trời mưa”, nói được ý tưởng và chơi tốt trò chơi tự do

- Trẻ 4 tuổi nói chính xác tên gọi và 1 số đặc điểm của chiếc đèn lồng. Chơi được trò chơi “Trời nắng, trời mưa” và các trò chơi tự do

- Trẻ 2, 3 tuổi nói tên gọi và 1 số đặc điểm của chiếc đèn lồng theo khả năng. Chơi trò chơi “Trời nắng, trời mưa” và các trò chơi tự do theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn chiếc đèn lồng và yêu quý ngày tết Trung thu.

**II. Chuẩn bị:**

- Chiếc đèn lồng cho trẻ quan sát.

- Khu vực chơi bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1.Hoạt động 1: Giới thiệu bài ( 1 – 2 phút)**  - Cô cho trẻ hát bài hát: “Rước đèn dưới ánh trăng”  + Chúng mình vừa hát bài hát gì?  + Trong ngày tết trung thu chúng mình được đi đâu?  - Cô khái quát lại.  **2.Hoạt động 2: Phát triển bài ( 20 – 21 phút)**  **\*Hoạt động có chủ đích:Quan sát đèn lồng**  - Xúm xít, xúm xít: - Cô cho trẻ quan sát chiếc đèn lồng:  - Chúng mình hãy xem cô có cái gì đây?  - Cô cho trẻ phát âm: ‘‘Đèn lồng’’ theo hình thức tập thể - tổ - nhóm - cá nhân.  - Cô cho 2-3 trẻ lên nhận xét về chiếc đèn lồng  => Trên đây là chiếc đèn lồng. Chiếc đèn lồng còn dùng trong ngày tết trung thu đấy.  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn chiếc đèn lồng cho khỏi hỏng và phải yêu quý ngày tết trung thu.  **\*Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  - Cô nêu cách chơi, luật chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô bao quát và động viên trẻ chơi.  **\*Chơi tự do**  - Các bạn cho cô biết sân trường có những đồ chơi gì?  - Hôm nay con thích chơi với những đồ chơi nào?  - Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi trên sân.  - Cô bao quát trẻ chơi.  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài( 1 – 2 phút)**  - Cô cho trẻ vệ sinh vào lớp | - Trẻ nghe.  - Rước đèn dưới trăng  - Rước đèn, phá cỗ…  - Trẻ nghe.  - Trẻ xúm xít quanh cô  - Trẻ quan sát chiếc đèn lồng  - Chiếc đèn lồng.  - Trẻ phát âm  - Trẻ nhận xét  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chú ý lắng nghe cách chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ chơi tự do trên sân  - Trẻ vệ sinh cá nhân và đi vào lớp . |

**B. Hoạt động chiều**

**1. Trò chơi: Đóng băng ( EL 23)**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cô nêu chơi: Cô sẽ mở một đoạn nhạc và trẻ cùng nhảy múa theo bản nhạc nhưng khi nhạc dừng và cô nói “đóng băng”, các cháu phải dừng lại trong tư thế được cô chỉ định trước đó. Tổ chức cho trẻ chơi một tư thế khoảng 3-4 lần, sau đó đổi sang tư thế khác.

- Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi.

- Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi.

**2. Trò chơi dân gian: Xỉa cá mè ( Soạn đầu tuần)**

**\* Chơi tự do**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi tự do các trò chơi mà trẻ thích

- Cô bao quát trẻ chơi.

**3. Vệ sinh – nêu gương – trả trẻ**

**Nhận xét cuối ngày**

Tổng số trẻ: trẻ. Trẻ có mặt: / Vắng: /

Lý do:…………………………………..……………………………..……

Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….……

Những hoạt động trẻ đã thực hiện tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………….…………

……………………………………………………………….………………………………………………………………………………….………………………

Những hoạt động trẻ thực hiện chưa tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………………….…

Biện pháp khắc phục

………………………….………...…………...………………………………...……………………………………………………….……………………….

**Thứ 3, ngày 10 tháng 9 năm 2024**

**A. Hoạt động sáng**

**1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1**

**Trò chơi: Dấu tay**

**2. Tên hoạt động: Làm quen với tiếng Việt**

**Tên đề tài: Đèn ông sao, năm cánh, cán đèn**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Đèn ông sao, năm cánh, cán đèn. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa (chỉ số 65). Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tôi nhìn thấy” (EL 2).

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Đèn ông sao, năm cánh, cán đèn. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tôi nhìn thấy” (EL 2).

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Đèn ông sao, năm cánh, cán đèn. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Tôi nhìn thấy” (EL 2) theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác bằng tiếng việt các từ: Đèn ông sao, năm cánh, cán đèn. Phát triển được các từ thành câu có nghĩa. Trẻ chơi tốt trò chơi “ Tôi nhìn thấy”.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói được bằng tiếng việt các từ: Đèn ông sao, năm cánh, cán đèn. Phát triển từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi “Tôi nhìn thấy”.

- Trẻ 2,3 tuổi: Trẻ nói được bằng tiếng việt các từ Đèn ông sao, năm cánh, cán đèn. Phát triển từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi “Tôi nhìn thấy” theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú học, vui vẻ.

- Giáo dục trẻ yêu quý và giữ gìn ngày tết thiếu nhi.

**II. Chuẩn bị**

- Không gian lớp học.

- Vật thật: Đèn ông sao

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 -2 phút)**  - Cô cho trẻ đàm thoại về chủ đề đang thực hiện.  - Dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài( 10 – 11 phút)**  **+ Với từ “ Đèn ông sao”**  **\* Làm mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh đèn ông sao và hỏi trẻ:  - Đây là gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Đèn ông sao ( 3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “ Đèn ông sao’’  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô đặt câu hỏi gợi ý để trẻ phát triển từ thành câu:  - VD: Đây là gì? ( Cô chỉ hình ảnh đèn ông sao)  - Cô cho trẻ thực hành nói, chú ý sửa sai cho trẻ  **+ Với từ “ Năm cánh”**  **\* Làm mẫu**  - Cô chỉ vào cánh đèn ông sao và hỏi trẻ:  - Đây là phần nào của đèn ông sao?  - Đèn ông sao có bao nhiêu cánh?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Năm cánh ( 3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói:  “ Năm cánh’’  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô cho trẻ phát triển thành câu: Đèn ông sao có năm cánh hình gì? ( Năm cánh hình tam giác).  - Cô cho trẻ nói câu đã phát triển được, chú ý sửa sai cho trẻ  **+ Với từ “ Cán đèn”**  **\* Làm mẫu**  - Cô chỉ vào phần cán đèn và hỏi trẻ:  - Đây là phần nào của đèn ông sao?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Cán đèn ( 3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “Cán đèn’’  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô cho trẻ phát triển thành câu  - Cán đèn được làm từ gì?  - Cô cho trẻ thực hành nói câu đã phát triển được, chú ý sửa sai cho trẻ  - Hôm nay các bạn được làm quen với những từ gì?  - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn ngày tết Trung thu  **c. Trò chơi: Hãy nói theo tôi (EL 24)**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  - Cách chơi: Cô nói một từ, câu bất kì về đèn ông sao, trẻ sẽ nghe và nói theo cô  - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  - Nhận xét quá trình chơi của trẻ  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài( 1 -2 phút)**  - Cô nhận xét giờ học, tuyên dương trẻ | - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  - Chú ý lắng nghe  - 2 trẻ nói mẫu “ Đèn ông sao”  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói “ Đèn ông sao”  - Trẻ nói câu “ Đây là đèn ông sao ”  - Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ nói mẫu  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ phát triển thành câu  - Trẻ nói câu  - Trẻ chú ý quan sát  - Trẻ trả lời  - Trẻ chú ý lắng nghe  - 2 trẻ lên nói mẫu  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân  - Trẻ trả lời  - Trẻ nói câu  - 3, 4 trẻ nhắc lại từ đã học  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi 2 – 3 lần  - Trẻ chú ý lắng nghe |

**3. Tên hoạt động: Văn học**

**Tên đề tài: Kể truyện cho trẻ nghe “ Giấc mơ kỳ lạ”**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên câu truyện, tên tác giả, biết lắng nghe cô kể truyện “ Giấc mơ kỳ lạ”, hiểu nội dung câu truyện, biết tên các nhân vật trong truyện “Giấc mơ kỳ lạ” biết trả lời một số câu hỏi cô đưa ra ( chỉ số 64)

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên câu truyện, tên tác giả, biết lắng nghe cô kể truyện

“Giấc mơ kỳ lạ” và biết trả lời một số câu hỏi đơn giản của cô đưa ra

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết tên câu truyện, tên tác giả, biết lắng nghe cô kể truyện “ Giấc mơ kỳ lạ” và biết trả lời một số câu hỏi đơn giản theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nội dung câu truyện, nói được tên câu truyện, tên tác giả, nhân vật trong chuyện, trả lời được các câu hỏi cô đưa ra

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nội dung câu truyện, nói được tên câu truyện, tên tác giả. Trả lời được một số câu hỏi đơn giản của cô đưa ra.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ nghe, hiểu nội dung câu truyện, nói được tên câu truyện, tên tác giả. Trả lời được một số câu hỏi đơn giản theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Biết giữ gìn sức khỏe bằng cách ăn uống đủ chất và chăm tập thể dục

**II. Chuẩn bị**

- Tranh minh họa câu truyện:“ Giấc mơ kỳ lạ” ( Hoặc hình ảnh trên máy tính cho trẻ quan sát)

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1.Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 – 2 phút)**  - Cho trẻ hát bài hát: Năm ngón tay ngoan  - Chúng mình vừa hát bài hát gì?  - Trong bài hát nói về điều gì?  - Đàm thoại dẫn dắt vào bài  **2.Hoạt động 2: Phát triển bài ( 20 – 21 phút)**  **\* Kể truyện cho trẻ nghe “ Giấc mơ kỳ lạ”**  - Cô kể lần 1: Giới thiệu tên truyện, tên tác giả: Câu chuyện có tên là“ Giấc mơ kỳ lạ”.  - Cô kể lần 2 : Kết hợp tranh minh họa và giảng nội dung: Câu chuyện “Giấc mơ kỳ lạ”: Nói về một cô bé tên Mimi mơ thấy các bộ phận trên cơ thể đều mệt mỏi, chỉ vì cô không chịu ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng.  - Cô kể lần 3: Cô mở video câu truyện cho trẻ nghe 1 lần  \* Đàm thoại:  +Cô vừa kể cho các con nghe chuyện: “Giấc mơ kì lạ”,  + Trong truyện có những nhân vật nào?  + Bạn MiMi như thế nào?  + Một hôm MiMi mệt, ngủ thiếp đi. Trong giấc mơ cô đã mơ thấy gì?  + Anh Tay nói gì với anh Chân?  + Anh Chân đã trả lời như thế nào?  + Anh Tay và anh Chân cùng đi đến nhà ai?  + Bác Tai đã trả lời như thế nào?  (Tôi không thể nói rõ cho các anh hiểu được vì dạo này tôi cũng bị ù lắm, nhiều lúc không nghe được gì cả.Chúng ta cùng đến nhà cô Mắt hỏi nhé)  + Khi bác Tai, anh Tay, anh Chân tới nhà cô Mắt thì họ đã gặp ai?  + Bạn Miệng hỏi cô Mắt điều gì?  + Cô Mắt đã trả lời như thế nào?  (Do bạn Miệng không được ăn, không được uống nên cơ thể chúng ta mệt mỏi theo. Bây giờ chúng ta hãy đi tìm cô chủ và bảo cô chủ phải chịu khó ăn uống và chăm tập thể dục thì mới có một cơ thể khỏe mạnh và chúng ta mói khỏe mạnh lên được)  + Theo các con, khi cô chủ ăn uống đầy đủ và chăm tập thể dục thì các bộ phận sẽ như thế nào?  - Cô giáo dục trẻ: Qua câu chuyện: “Giấc mơ kì lạ” ngày hôm nay thì các con hãy chịu khó ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng, chăm tập thể dục thường xuyên để giúp cho cơ thể của chúng mình khỏe mạnh, giúp đỡ được mọi người nhiều việc hơn nhé.  \* Củng cố:Cô kể lại câu truyện cho trẻ nghe 1 lần nữa (cô động viên khuyến khích trẻ kể cùng cô)  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài( 1 – 2 phút)**  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ | Trẻ hát  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ lắng nghe  Trẻ lắng nghe  - Trẻ nghe  - Câu truyện “ Giấc mơ kì lạ” ( 3, 4, 5 tuổi)  - MiMi, Anh Tay, Anh Chân, Cô Mắt, Bạn Miệng  - Lười ăn uống, suốt ngày mệt mỏi, chỉ muốn ngủ  - Mơ thấy anh Tay nói chuyện với anh Chân  - Này anh Chân, không biết sao dạo này tôi lại mệt mỏi thế, không muốn làm gì cả  - Tôi cũng thế, hay chúng ta đi hỏi bác Tai cho ra nhé  - Đi đến nhà bác Tai  - Trẻ trả lời  - Bạn Miệng  - Sao tất cả chúng tôi lại mệt mỏi thế này  - Trẻ trả lời  - Cơ thể khỏe mạnh ạ  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ kể theo cô  - Trẻ lắng nghe |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: PV: Lớp học, cô giáo**

**XD: Xây trường mầm non**

**ST: Xem tranh, ảnh về chủ đề**

**ÂN: Hát, múa các bài hát về chủ đề**

**5. Tên hoạt động: Hoạt động ngoài trời**

**Tên đề tài: HĐCCĐ: Xếp hình đèn ông sao bằng que tính, hột hạt**

**TC: Kéo co**

**Chơi tự do**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Biết dùng que tính, hột hạt để xếp đèn ông sao (cs 102); biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi trò chơi “Kéo co”.

- Trẻ 4 tuổi: Biết dùng que tính, hột hạt để xếp đèn ông sao theo mẫu; biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi “Kéo co”.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Biết dùng que tính, hột hạt để xếp đèn ông sao theo hướng dẫn; biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi “Kéo co” theo khả năng

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Sử dụng hột hạt và que tính xếp được đèn ông, chơi tốt trò chơi “Kéo co”

- Trẻ 4 tuổi: Sử dụng hột hạt và que tính xếp được đèn ông sao theo mẫu, chơi được trò chơi “Kéo co” theo khả năng.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Sử dụng hột hạt và que tính xếp được đèn ông sao theo hướng dẫn, chơi được trò chơi “Hái quả” theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.

**II. Chuẩn bị**

- Sân chơi rộng rãi, hột hạt, que tính. Dây thừng, vạch chuẩn

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2 phút)**  - Cho trẻ hát “Rước đèn”.  - Hỏi: Các con vừa hát bài hát gì?  - Bài hát có nhắc đến chiếc đèn, đố các con đó là đèn gì?  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài (26 phút)**  **\* HĐCCĐ “Xếp đèn ông sao bằng que tính, hột hạt**  - Đèn ông sao thường có trong ngày gì?  - Hôm nay các con có thích xếp đèn ông sao bằng que tính và hột hạt không?  - Cô xếp mẫu cho trẻ quan sát.  - Cô hướng dẫn trẻ cách xếp.  - Cô cho trẻ xếp, cô đến từng trẻ quan sát, giúp đỡ những trẻ chưa biết xếp?  - Cô hỏi trẻ: Con xếp được gì? Con xếp được mấy đèn ông sao?  - Cô nhận xét khen ngợi trẻ kịp thời.  - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi  **\* Trò chơi “Kéo co”**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  **- Cô nếu luật chơi, cách chơi cho trẻ nghe**  - Cho trẻ chơi 3- 4 lần  - Cô bao quát trẻ chơi  **\*** **Chơi tự do**  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ  - Cho trẻ chơi với đồ chơi trên sân theo ý thích  - Cô bao quát trẻ chơi  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài (2 phút)**  - Cô nhận xét chung, động viên tuyên dương trẻ | - Trẻ hát  - Trẻ trả lời  - Đèn ông sao  - Ngày tết trung thu  - Trẻ trả lời  - Trẻ chú ý quan sát  - Trẻ thực hiện xếp đèn ông sao  - Trẻ trả lời  - Trẻ chú ý  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Trẻ chơi  - Nói ý định chơi  - Trẻ chơi  - Trẻ chú ý lắng nghe |

**B. Hoạt động chiều**

**1. Trò chơi học tập: Vận động minh họa (EL 29)**

\*Cô giới thiệu tên trò chơi: Vận động minh họa

\* Cô nêu cách chơi: Trẻ nhận vai và diễn theo lời câu chuyện “Giấc mơ kỳ lạ”. Cô hỏi lại trẻ các nhân vật có trong truyện, cho trẻ nhận vai và đội mũ nhân vật. Cô bắt đầu kể truyện, kể đến nhân vật nào thì trẻ nhận vai nhân vật đó sẽ xuất hiện và diễn theo hành động của nhân vật trong truyện.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô bao quát và động viên trẻ chơi.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ, cô giáo dục trẻ

**2. Trò chơi vận động “ Chạy tiếp sức ”( soạn đầu tuần)**

**\* Chơi tự do**

- Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trong lớp.

- Cô bao quát và chơi cùng trẻ.

- Cô nhận xét sau buổi chơi.

**3. Vệ sinh – nêu gương – trả trẻ**

**Nhận xét cuối ngày**

Tổng số trẻ: trẻ. Trẻ có mặt: / Vắng: /

Lý do:…………………………………..……………………………..……

Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….……

Những hoạt động trẻ đã thực hiện tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………….…………

……………………………………………………………….………………………………………………………………………………….………………………

Những hoạt động trẻ thực hiện chưa tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………………….…

Biện pháp khắc phục

………………………….………...…………...………………………………...……………………………………………………….……………………….

**Thứ 4, ngày 11 tháng 9 năm 2024**

**A. Hoạt động sáng**

**1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1.**

**Trò chơi: Dấu tay**

**2. Tên hoạt động: Làm quen tiếng Việt**

**Tên đề tài: Bánh nướng, màu nâu, vị ngọt**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Bánh nướng, màu nâu, vị ngọt. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa (chỉ số 65). Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Truyền tin”.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Bánh nướng, màu nâu, vị ngọt. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Truyền tin”.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ nghe, hiểu bằng tiếng việt các từ: Bánh nướng, màu nâu, vị ngọt. Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, cách chơi, biết chơi trò chơi “ Truyền tin” theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác bằng tiếng việt các từ: Bánh nướng, màu nâu, vị ngọt. Phát triển được các từ thành câu có nghĩa. Trẻ chơi tốt trò chơi “ Truyền tin”.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói được bằng tiếng việt các từ: Bánh nướng, màu nâu, vị ngọt. Phát triển từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi “Truyền tin”.

- Trẻ 2,3 tuổi: Trẻ nói được bằng tiếng việt các từ: Bánh nướng, màu nâu, vị ngọt. Phát triển từ thành câu có nghĩa theo khả năng. Trẻ chơi được trò chơi “Truyền tin” theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú học, vui vẻ.

- Giáo dục trẻ yêu quý và giữ gìn ngày tết thiếu nhi.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát: Rước đèn trung thu

- Bánh nướng ( vật thật)

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2 phút)**  - Cho trẻ hưởng ứng theo nhạc bài hát “Rước đèn trung thu”  - Cô trò chuyện dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài (12 phút)**  **\*Làm quen từ: “Bánh nướng”**  - Đây là bánh gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu từ: “Bánh nướng”  (3 lần)  + Cô mời 2 trẻ nói  -Cô sửa sai cho trẻ  - Cô tổ chức cho trẻ nói theo nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân  - Cho trẻ chuyền tay nhau và nói “Bánh nướng”  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  - Bánh nướng có dạng hình gì?  => Gợi ý trẻ phát triển câu: Bánh nướng dạng hình vuông  - Cô tổ chức cho trẻ nói theo nhiều hình thức: Lớp , tổ, nhóm, cá nhân  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\*Làm quen từ: “Màu nâu”**  - Vỏ bánh nướng có màu gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Màu nâu (3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói  -Cô sửa sai cho trẻ  - Cô tổ chức cho trẻ nói theo nhiều hình thức: Lớp , tổ, nhóm, cá nhân.  - Cho trẻ chuyền tay nhau và nói “Màu nâu”  -Cô sửa sai cho trẻ  - Bánh gì có màu nâu?  => Gợi ý trẻ phát triển câu: Bánh nướng màu nâu  - Cô tổ chức cho trẻ nói theo nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân.  -Cô sửa sai cho trẻ  **\*Làm quen từ: “Vị ngọt”**  - Cô cho trẻ nếm thử bánh nướng  - Bánh nướng có vị gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Vị ngọt (3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói  -Cô sửa sai cho trẻ  - Cô tổ chức cho trẻ nói theo nhiều hình thức: Lớp , tổ, nhóm, cá nhân.  - Cho trẻ chuyền tay nhau và nói “Vị ngọt”  -Cô sửa sai cho trẻ  - Vị ngọt của bánh nướng như thế nào?  => Gợi ý trẻ phát triển câu: Vị ngọt rất ngon  - Cô tổ chức cho trẻ nói theo nhiều hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân.  -Cô sửa sai cho trẻ  **\* Trò chơi: Truyền tin**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  - Cách chơi: Cô nói nhỏ vào tai bạn đầu hàng tin cần truyền. Bạn đầu hàng sẽ tiếp tục truyền tin vào tai bạn tiếp theo, các bạn cứ tiếp tục truyền tin như vậy cho đến bạn cuối hàng. Bạn cuối hàng sẽ nói to cho cả lớp nghe xem vừa nhận được tin gì. So sánh kết quả với tin bạn đầu hàng nhận được xem kết quả đúng hay sai  - Cô tổ chức cho trẻ chơi.  - Bao quát, hướng dẫn trẻ chơi  - Nhận xét trẻ chơi.  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài (1 phút)**  - Cô nhận xét giờ học, động viên trẻ | Trẻ hưởng ứng theo nhạc bài hát  Trẻ trò chuyện cùng cô  Trẻ trả lời  Trẻ lắng nghe  2 trẻ lên nói  Tập thể, tổ, nhóm, cá nhân nói  Trẻ thực hành  Trẻ chú ý  Trẻ trả lời  Trẻ chú ý  Trẻ nói  Trẻ trả lời  2 trẻ khá nói mẫu  Trẻ nói theo yêu cầu  Trẻ thực hành  Trẻ trả lời  Trẻ nói theo yêu cầu  Trẻ nếm thử  Trẻ trả lời  Trẻ chú ý  2 trẻ thực hành  Trẻ thực hành nói  Trẻ thực hành  Trẻ trả lời  Trẻ nói  Trẻ lắng nghe  Trẻ chơi  - Trẻ lắng nghe |

**3. Tên hoạt động: Phát triển vận động**

**Tên đề tài: VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân**

**TCVĐ: Mèo đuổi chuột**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức:

+ Trẻ 5 tuổi: Biết thực hiện vận động “Đi bằng mép ngoài bàn chân”, biết tập bài tập phát triển chung theo hướng dẫn, biết cách chơi, luật chơi trò chơi “Mèo đuổi chuột”.

+ Trẻ 4 tuổi biết thực hiện vận động “Đi bằng mép ngoài bàn chân” theo hướng dẫn của cô giáo và biết tập bài tập phát triển chung, biết chơi trò chơi “Mèo đuổi chuột”.

+ Trẻ 2, 3 tuổi biết thực hiện vận động “Đi bằng mép ngoài bàn chân” hướng dẫn của cô giáo và biết tập bài tập phát triển chung, biết chơi trò chơi “Mèo đuổi chuột” theo khả năng của trẻ.

- Kỹ năng:

+ Trẻ 5 tuổi giữ được thăng bằng khi đi bằng mép ngoài bàn chân, đi đúng kĩ thuật, thực hiện đúng các động tác bài tập phát triển chung, chơi tốt, chơi đúng luật trò chơi “Mèo đuổi chuột”.

+ Trẻ 4 tuổi thực hiện được vận động đi bằng mép ngoài bàn chân theo hướng dẫn của cô giáo và thực hiện được theo cô các động tác bài tập phát triển chung, chơi được trò chơi “Mèo đuổi chuột”.

+ Trẻ 2, 3 tuổi thực hiện được vận động đi bằng mép ngoài bàn chân hướng dẫn của cô giáo và thực hiện được các động tác bài tập phát triển chung theo khả năng, chơi trò chơi theo khả năng.

- Thái độ: Trẻ hứng thú rèn luyện tập thể dục thể thao.

**II. Chuẩn bị**

- Sân tập sạch sẽ. 2 con đường thẳng có vạch xuất phát và vạch đích.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **Hoạt động 1: Giới thiệu bài ( 1 – 2 phút)**  - Cô trò chuyện về chủ đề  - Cô dẫn dắt vào bài  **Hoạt động 2: Phát triển bài ( 26-27 phút)**  \* Khởi động  - Cô cùng trẻ làm đoàn tàu theo cô thành vòng tròn ra sân tập thể dục.  - Cô dùng xắc xô điều khiển trẻ thực hiện các kiểu đi và chạy: Đi thường, đi gót, đi thường, đi mũi, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm.  - Chuyển đội hình thành 2 hàng ngang.  \* Trọng động.  - Bài tập Phát triển chung.  + Tay vai 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  + Bụng 2: Ngửa người ra sau, giơ tay cao, chân bước sang ngang  + Chân 1: Hai tay chống hông, khụy gối ngang  + Bật 1: Bật tại chỗ  + Cô bao quát hướng dẫn trẻ tập đúng đều.  - VĐCB: Đi bằng mép ngoài bàn chân  + Cô nêu tên vận động: Đi bằng mép ngoài bàn chân  + Cô tập mẫu lần 1.  + Cô tập mẫu lần 2 và phân tích: Cô đứng trước vạch xuất phát, 2 tay cô chống hông mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh cô dồn sức ra phía ngoài của 2 mép bàn chân và đi bằng mép ngoài bàn chân, khi hết đoạn đường quy định cô đổi tư thế chân đứng thẳng 2 lòng bàn chân tiếp xúc đất.  + Cho 2 trẻ lên tập mẫu  + Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ  + Cho trẻ lần lượt thực hiện tập: 2 trẻ/ lượt  + Cho 2 đội thi đua nhau  + Cho trẻ nêu tên vận động  - Trò chơi: Mèo đuổi chuột  + Cô nêu tên trò chơi  + Cô nhắc lại luật chơi, cách chơi.  + Tổ chức cho trẻ chơi. Bao quát, động viên trẻ chơi.  \* Hồi tĩnh  - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1 đến 2 vòng quanh sân.  **HĐ3: Kết thúc bài ( 1 – 2 phút)**  - Cô nhận xét, tuyên dương | - Trẻ trò chuyện  - Trẻ đi thành vòng tròn ra sân tập thể dục.    - Đội hình 2 hàng.  - Trẻ tập cùng cô 2l x 8 nhịp  - Trẻ tập cùng cô 2l x 8 nhịp  - Trẻ tập cùng cô 3l x 8 nhịp  - Trẻ tập cùng cô 2l x 8 nhịp  - Trẻ lắng nghe và quan sát  - Trẻ lên tập mẫu  - Trẻ thi đua  - Trẻ chơi trò chơi.  - Trẻ đi 1-2 vòng quanh sân.  - Trẻ lắng nghe |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: PV: Lớp học, cô giáo**

**XD: Xây trường mầm non**

**ST: Xem tranh, ảnh về chủ đề**

**TN: Chăm sóc cây xanh**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức:

+ 5 tuổi: Trẻ biết mở rộng nội dung chơi tại các góc chơi dưới sự gợi mở của cô và trưởng trò: Góc phân vai trẻ biết phân vai cô hiệu trưởng, cô giáo, học sinh; góc xây dựng trẻ biết xây thêm các công trình khác ngoài trường học như xây nhà để xe, xây vườn hoa …; góc thiên nhiên biết chăm sóc cây( cs 39); góc sách truyện biết xem sách

+ 3, 4 tuổi: Trẻ biết thực hiện hành động chơi tương ứng vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô và trưởng trò.

+ 2 tuổi: Trẻ biết thao tác với đồ chơi dưới sự hướng dẫn của cô và trưởng trò

- Kĩ năng:

+ 5 tuổi: Trẻ tự mở rộng nội dung chơi tại các góc chơi dưới sự gợi mở của cô và trưởng trò: Góc phân vai trẻ phân vai cô hiệu trưởng, cô giáo, học sinh; góc xây dựng trẻ xây thêm được các công trình khác ngoài trường học như xây nhà để xe, xây vườn hoa …; góc thiên nhiên thực hiện tốt các công việc chăm sóc cây, hoa; góc sách truyện xem sách, tranh đúng cách.

+ 3, 4 tuổi: Bước đầu thực hiện đúng hành động chơi tương ứng vai chơi dưới sự hướng dẫn của cô và trưởng trò.

+ 2 tuổi: Sử dụng đồ chơi đúng mục đích dưới sự hướng dẫn của cô và trưởng trò

- Thái độ: Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, chơi đoàn kết với bạn ( cs 42)

**II. Chuẩn bị**

- Sắp xếp các góc chơi hợp lí. Góc tạo hình xắp xếp chỗ gần ánh sáng. Góc thiên nhiên gần cửa ra vào...

- Đồ dùng đồ chơi tại các góc chơi:

+ Góc phân vai: Bàn ghế, sách vở, thước kẻ, bộ chữ cái. Bàn làm việc của cô hiệu trưởng, cô giáo

+ Góc XD: Hàng rào, gạch , các khối gỗ, cổng trường.

+ Góc thiên nhiên: Chậu, xô, kéo…

+ Góc sách truyện: Bàn ghế, sách, tranh ảnh về các kiểu trường

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2-3 phút)**  - Đố các bạn biết bây giờ đến giờ gì?  - Trò chuyện vào bài  **2. Hoạt động 2 : Phát triển bài (50 phút)**  **Thỏa thuận trước khi chơi**  - Các bạn xem hôm nay lớp mình có những góc chơi gì?  - Hôm trước tôi thấy cô hiệu trưởng chỉ đạo mọi công việc của nhà trường rất tốt.  - Vậy hôm nay ai thích lên chỉ đạo mọi công việc của nhà trường nào? ( trưởng trò)  Cô gợi ý để trưởng trò đàm thoại cùng các bạn.  **\* Góc PV:**  - Góc phân vai hôm nay có nhiều đồ chơi đẹp, bạn nào thích chơi ở góc phân vai?  - Hôm trước các bạn đã làm cô giáo và học sinh rất giỏi rồi, hôm nay các bạn định làm gì để chúng mình chơi vui hơn. Cô gợi ý để trẻ mở rộng nội dung chơi  - Tôi thấy ở trường mn con có rất nhiều người, các bạn biết có ai? Ai làm cô hiệu trưởng đến thăm lớp học, hàng ngày các bạn còn được ăn cơm tại trường ai nấu cơm cho các bạn ăn. ? Ai là người dạy các bạn học?  **\* Góc XD:**  - Với bàn tay khéo léo của các cô chú công nhân mà hôm trước tôi thấy các bác ấy đã xây được 1 trường mn rất đẹp vậy để trường mầm non của chúng mình đẹp hơn hôm nay các bạn muốn xây thêm gì nữa?  - Gợi ý để trẻ mở rộng nội dung chơi  - Vậy hôm nay ai thích làm các cô chú công nhân xây trường nào?  **\* Góc sách truyện**  - Góc sách truyện vẫn còn rất nhiều sách về các ngôi trường đẹp đang chờ các bạn khám phá  - Bạn nào sẽ tham gia chơi tại góc sách truyện?  **\* Góc thiên nhiên**  - Góc thiên nhiên hôm nay các bạn làm gì?  - Các bạn chăm sóc cây như thế nào?  - Những ai thích chơi ở góc thiên nhiên?  - Tất cả các bạn đã chọn cho mình một góc chơi thật thú vị rồi. Khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào? Mời các bạn hãy lấy biểu tượng về góc chơi chọn. Chúc các bạn chơi vui vẻ  **Quá trình chơi**  - Cô bao quát trẻ khi chơi. Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi quan sát trẻ chơi để nắm bắt được kĩ năng chơi, nắm bắt được quá trình trẻ mở rộng nội dung chơi, cung cấp kiến thức cho trẻ khi cần thiết.  Phát hiện tình huống và tìm ra biện pháp tác động phù hợp, hiệu quả  **Nhận xét sau khi chơi**  - Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi nhận xét, gợi ý để trẻ nhớ lại những gì đã chơi và chơi như thế nào, có vui không?. Cô hướng trưởng trò nhận xét nội dung mà trẻ trong góc đã mở rộng khi chơi  - Cho các bạn trong nhóm chơi tự nhận xét nhau? sau đó cô nhận xét chung. Cho trẻ đi thăm quan góc xây dựng.  - Hứa hẹn buổi chơi sau chơi tốt hơn, vui hơn.  - Nhắc trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.  **3.** **Hoạt động 3: Kết thúc bài (2-3 phút)**  - Trường mầm non của chúng ta đẹp hơn rất nhiều rồi. Chúng mình cùng nhau hát bài “ Vui đến trường” để cùng chào đón trường mầm non nào. | - Chơi ở các góc  - Trò chuyện  - Trẻ kể  - Trẻ nhận vai  - Trẻ nhận vai  - Trẻ trả lời  - Cô hiệu trưởng  - Bác cấp dưỡng  - Cô giáo  - Chú ý  - Trẻ kể  - Trẻ nhận vai  - Trẻ nhận góc chơi  - Trẻ nói  - Trẻ trả lời  - Trẻ nhận vai  - Chơi đoàn kết.  - Lấy biểu tượng  - Vâng ạ  - Trẻ chơi tại các góc chơi.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Các trẻ trong nhóm tự nhận xét nhau. Trẻ thăm quan góc xây dựng  - Trẻ hứng thú.  - Cất đồ chơi  - Hát “ Vui đến trường” |

**5. Tên hoạt động: Hoạt động ngoàitrời**

**Tên đề tài: HĐCCĐ: Xếp hình bánh nướng bằng hột hạt**

**Trò chơi: Rồng rắn lên mây**

**Chơi tự do**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết xếp hình bánh nướng bằng hột hạt, sỏi,... (cs 102). Xếp được hình bánh nướng bằng các nét cơ bản như: Nét dọc thẳng, nét ngang thẳng. Biết tên trò chơi và biết chơi trò chơi: Rồng rắn lên mây. Biết nói ý tưởng và biết chơi theo ý thích trên sân.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết xếp hình bánh nướng bằng hột hạt, sỏi, … theo khả năng của trẻ. Biết tên trò chơi và biết chơi trò chơi: Rồng rắn lên mây. Biết nói ý tưởng và chơi theo ý thích trên sân.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết xếp hình bánh nướng bằng hột hạt, sỏi, … theo khả năng của trẻ. Biết tên trò chơi và biết chơi trò chơi: Rồng rắn lên mây. Biết nói ý tưởng và chơi theo ý thích trên sân theo khả năng.

**2. Kỹ năng:**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ xếp được hình bánh nướng bằng hột hạt, sỏi. Xếp được hình bánh nướng bằng các nét cơ bản. Nói được tên trò chơi và chơi tốt trò chơi: Rồng rắn lên mây đúng luật. Nói được ý tưởng và chơi theo ý thích trên sân.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ xếp được hình bánh nướng bằng hột hạt, sỏi, … theo khả năng của trẻ. Nói đúng tên trò chơi và chơi được trò chơi: Rồng rắn lên mây đúng luật. Nói được ý tưởng và chơi theo ý thích trên sân.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ xếp được hình bánh nướng bằng hột hạt, sỏi, … theo khả năng của trẻ. Nói đúng tên trò chơi và chơi được trò chơi: Rồng rắn lên mây theo khả năng. Nói được ý tưởng và chơi theo ý thích trên sân theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Thích ngày tết trung thu

**II. Chuẩn bị:**

- Sỏi, hột hạt, …

- Đồ chơi ngoài trời.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 – 2 phút)**  -Trò chuyện theo chủ điểm – vào bài  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài( 26-27 phút)**  **\*HĐCCĐ: Xếp hình bánh nướng bằng hột hạt**  - Cô cho trẻ đứng đội hình vòng tròn.  Chơi trò chơi dấu tay.  - Trên tay các con có gì?  - Từ hột hạt này các con có ý tưởng làm gì?  - Cô có ý tưởng chúng mình hãy dùng hột hạt để xếp hình bánh nướng nhé!  - Cô xếp mẫu hình bánh nướng cho trẻ xem, vừa xếp cô vừa phân tích cách xếp: Cô dùng hột hạt xếp liền nhau tạo thành 1 hình vuông, sau đó cô dùng hột hạt trang trí một hình bất kì trong hình vuông để tạo thành chiếc bánh nướng.  - Cô hỏi lại trẻ cách xếp bánh nướng  - Cô cho trẻ ngồi theo nhóm để xếp  - Cô bao quát giúp đỡ trẻ khi trẻ xếp.  - Cô giáo dục trẻ yêu trường mầm non, yêu cô giáo, các bạn, biết yêu quý ngày tết thiếu nhi.  **\* Trò chơi: Rồng rắn lên mây**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  - Cô nêu luật chơi, cách chơi cho trẻ nghe  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi.Nhận xét trẻ chơi.  **\* Chơi tự do**  - Hỏi ý tưởng chơi của trẻ  - Cho trẻ chơi trên sân trường. Cô bao quát trẻ.  **3.Hoạt động 3: Kết thúc bài( 1 – 2 phút)**  - Cô nhận xét chung, tuyên dương, khen trẻ. | Trò chuyện cùng cô  Đội hình vòng tròn  Chơi trò chơi  Hột hạt ạ  Trẻ nói  Vâng ạ  Chú ý  Trẻ nói cách xếp  Trẻ xếp hình  Chú ý  Trẻ chú ý lắng nghe  Trẻ chú ý lắng nghe  Trẻ chơi trò chơi  Nói ý tưởng  Chơi tự do  Chú ý |

**B. Hoạt động chiều**

**1. Trò chơi: Đi theo nhịp điệu ( EL 20)**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cách chơi: Cô cho trẻ xếp thành vòng tròn và yêu cầu trẻ đi theo nhịp điệu của tiếng trống. Đi chậm với những nhịp điệu chậm và đi nhanh hơn với những nhịp điệu nhanh hơn. Tạo các nhịp điệu khác nhau, lúc đầu chậm, sau đó nhanh hơn. Trẻ sẽ đi nhanh dần và sau đó đi nhanh hơn. Khi cô dừng lại, trẻ ngồi xuống càng nhanh càng tốt. Lặp lại hoạt động với các nhịp điệu khác nhau.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Bao quát, khuyến khích trẻ chơi.

**2. Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cô nêu cách chơi, luật chơi.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Bao quát, khuyến khích trẻ chơi.

\* **Chơi tự do**

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Cô hướng dẫn trẻ chơi bao quát trẻ

- Hết giờ chơi cô nhắc nhở trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ**

**Nhận xét cuối ngày**

Tổng số trẻ: trẻ. Trẻ có mặt: / Vắng: /

Lý do:…………………………………..……………………………..……

Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………...…………………………………………………………………………………………….……

Những hoạt động trẻ đã thực hiện tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………….…………

……………………………………………………………….………………………………………………………………………………….………………………

Những hoạt động trẻ thực hiện chưa tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………………….…

Biện pháp khắc phục

…………………………………...….………...………………………………...……………………………………….……………….………………………

**Thứ 5, ngày 12 tháng 9 năm 2024**

1. **Hoạt động sáng**

**1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1.**

**Trò chơi: Dấu tay**

**2. Tên hoạt động: Làm quen với tiếng Việt**

**Tên đề tài:** **Rước đèn, múa lân, phá cỗ**

**I. Mục đích yêu cầu.**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu và biết nói bằng tiếng việt các từ:Rước đèn, múa lân, phá cỗ (chỉ số 65). Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa từ các từ trên. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, biết cách chơi trò chơi “ Tả đúng đoán tài (EL 1)”.

- Trẻ 4 tuổi nghe hiểu bằng tiếng việt các từ: Rước đèn, múa lân, phá cỗ. Biết phát triển câu đủ thành phần từ các từ trên theo khả năng. Trẻ biết tên trò chơi “ Tả đúng đoán tài (EL 1)”.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Nghe hiểu bằng tiếng việt các từ : Rước đèn, múa lân, phá cỗ, biết phát triển thành câu theo khả năng. Trẻ biết chơi trò chơi “ Tả đúng đoán tài (EL 1)” theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác các từ: Rước đèn, múa lân, phá cỗ. Phát triển được từ thành câu có nghĩa. Trẻ chơi tốt trò chơi “Tả đúng đoán tài”.

- Trẻ 4 tuổi : Nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác các từ: Rước đèn, múa lân, phá cỗ. Phát triển được câu đủ thành phần từ các từ trên theo khả năng. Trẻ chơi tốt trò chơi “ Tả đúng đoán tài” .

- Trẻ 2, 3 tuổi nói theo khả năng bằng tiếng việt các từ: Rước đèn, múa lân, phá cỗ. Chơi được trò chơi theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ yêu quý về ngày tết trung thu, hứng thú học

**II. Chuẩn bị**

- Hình ảnh: Rước đèn, múa lân, phá cỗ cho trẻ quan sát.

- Video trẻ phá cỗ tết Trung thu.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 – 2 phút)**  - Cô cho trẻ quan sát video trẻ đi phá cỗ trung thu.  - Trong video, các bạn nhỏ đang đi đâu?  - Để biết tết Trung thu có những hoạt động nào, các bạn cùng cô đến với bài học hôm nay nhé.  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài ( 12 phút)**  **\*Làm quen từ “Rước đèn”**  **\* Làm mẫu**  - Cô mở hình ảnh rước đèn cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:  + Đố các con biết cô có hình ảnh gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Rước đèn (3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói theo nhiều hình thức lớp, tổ nhóm, cá nhân với  - Bạn nào giỏi nói 1 câu về rước đèn này  - VD: Các bạn rước đèn  ( Cả lớp nói, tổ, nhóm, cá nhân)  **\* Làm quen từ: Múa lân**  **\* Làm mẫu**  - Cô có hình ảnh gì đây?  - Cô nói mẫu 3 lần: Múa lân  - Mời 2 trẻ lên nói mẫu  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Tổ chức cho trẻ nói theo nhiều hình thức. cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.  - Bạn nào nói một câu về múa lân này?  - Phát triển câu: Bạn đang múa lân  - Tổ chức cho trẻ nói câu. Theo nhiều hình thức lớp, tổ, nhóm, cá nhân.  - Sau khi rước đèn và múa lân các bạn làm gì nũa nhỉ?  **\* Làm quen từ: Phá cỗ**  **\* Làm mẫu**  - Đây là hình ảnh các bạn đang làm gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Phá cỗ (3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho tổ, nhóm, cá nhân, cả lớp nói từ “phá cỗ”  - Bạn nào nói một câu về phá cỗ này?  - Phát triển câu: phá cỗ trung thu  - Tổ chức cho trẻ nói. Theo nhiều hình thức lớp, tổ, nhóm, cá nhân  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  - Hôm nay chúng mình được làm quen với những từ gì?  - GD: Giáo dục trẻ yêu quý về ngày trung thu…  - **Trò chơi: Tả đúng đoán tài (EL 1)**  - Cô giới thiệu trò chơi  - Cô nhắc lại cách chơi  - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  - Nhận xét quá trình chơi của trẻ  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài ( 1 – 2 phút)**  - Cô nhận xét chung, động viên khuyến khích trẻ  - Cho trẻ hát bài hát “ Rước đèn dưới ánh trăng”. | Trẻ trò chuyện cùng cô  Trẻ trả lời  Trẻ chú ý  Trẻ quan sát  Trẻ trả lời  Chú ý  2 trẻ nói  Chú ý  Lớp 3 lần, tổ 3 lần, nhóm 2 lần, cá nhân 3 lần  Trẻ phát triển câu  Chú ý  Trẻ nói theo yêu cầu của cô  Trẻ trả lời  Trẻ chú ý  2 trẻ nói  Lớp 3 lần, tổ 3 lần, nhóm 2 lần, cá nhân 3 lần  Trẻ phát triển câu  Trẻ nói theo yêu cầu của cô  Trẻ trẻ lời  Trẻ chú ý  2 trẻ nói  Lớp 3 lần, tổ 3 lần, nhóm 3 lần  Cá nhân 2 lần  Trẻ phát triển câu  Trẻ nói theo yêu cầu của cô  Trẻ kể  Chú ý  Trẻ lắng nghe  Trẻ chơi  Trẻ chú ý lắng nghe  Trẻ hát |

**3. Tên hoạt động: Tạo hình**

**Tên đề tài: Làm đèn lồng trung thu (QT EDP)**

**I. Mục đích, yêu cầu**

## **1.Kiến thức**

- Nói được tên gọi, đặc điểm cấu tạo, công dụng của đèn lồng; nói được đèn lồng là một vật dùng và là một đồ chơi quen thuộc của các bạn nhỏ dịp tết Trung thu; mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm, cấu tạo, hình dạng của đèn lồng (S).

- Nêu được nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được đèn lồng (T) (cs 102).

- Trẻ biết cách xây dựng ý tưởng thiết kế; biết cách phối hợp kĩ năng cắt, dán, tô màu khi thực hiện, trình bày được các bước của quy trình thiết kế để tạo ra đèn lồng (E) (cs 103).

- Biết cách vẽ trang trí hoa văn... để tạo ra sự sáng tạo cho đèn lồng; nhận ra được lợi ích của đèn lồng; thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về cái đẹp/sự hài hoà, cân đối của sản phẩm. (A)

- Trẻ nhận biết và phân biệt được các biểu tượng về dạng hình tròn, hình trụ, dài, ngắn (M).

**2. Kĩ năng**

- Quan sát, tìm tòi, khám phá, đặt câu hỏi liên quan đến đèn lồng. (S)

- Lựa chọn được nguyên vật liệu, dụng cụ để thiết kế đèn lồng. (T)

- Phác thảo được ý tưởng về đèn lồng định thiết kế và các bước thiết kế đèn lồng. Xây dựng được các bước tạo ra đèn lồng bằng kĩ thuật đo, cắt dán, vẽ trang trí... (E)

- Tạo ra được đèn lồng từ các nguyên vật liệu và kĩ thuật cắt, dán, vẽ trang trí...(A)

- Xác định được hình dạng, kích thước của đèn lồng, số lượng các chi tiết của đèn lồng(M).

**3. Thái độ**

- Chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện hoạt động;

- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động; giữ gìn sản phẩm, trẻ chăm ngoan, yêu quý ngày tết Trung thu.

**II. Chuẩn bị**

## - Chuẩn bị của GV

+ 2 mẫu đèn lồng ( Hình trụ, hình tròn)

+ Nhạc bài hát: Rước đèn tháng Tám

## - Chuẩn bị của trẻ

+ Trang phục gọn gàng thoải mái.

+ 30 giấy bìa màu, 6 hộp màu, 6 bút chì, 6 cuộn băng dính 2 mặt, 2 gói hoa lá, 4 khăn lau tay, 6 kéo, 14 đoạn chai nhựa, 14 thanh gỗ ngắn làm cán, 14 đoạn dây ngắn.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **HĐ 1. Hỏi xác định vấn đề (3-4p)**   * Cô cùng trẻ hát bài hát “Rước đèn tháng Tám”   - Các con vừa được hát bài hát gì ? Trong bài hát nhắc đến cái gì?  - Đến ngày lễ nào thì chúng mình sẽ được đi rước đèn?  À, đúng rồi đèn lồng là 1 trong biểu tượng của ngày tết Trung thu mà các bạn nhỏ rất thích. Đèn lồng tượng trưng cho món quà tinh thần, thể hiện sự quan tâm, yêu thương, sự may mắn trong ngày tết Trung thu mà những người thân muốn giành cho nhau.   * Vậy hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau làm ra những chiếc đèn lồng thật đẹp để dành tặng cho nhau nhé.   Chúng mình muốn tạo ra chiếc đèn lồng thế nào nhỉ? (Tiêu chí: đẹp, nhiều màu sắc và có thể cầm bằng cán được)  **Hoạt động 2: Tưởng tượng (7p)**  - Các con đã được nhận đèn lồng chưa?  - Cô cho trẻ quan sát 1 số mẫu đèn lồng  ( Hình trụ, hình tròn)  - Bạn nào có thể nói cho cô về đặc điểm, cấu tạo của đèn lồng nào?( Hình dạng, màu sắc, nguyên vật liệu)   * Để có thể làm ra được đèn lồng chúng ta cần những nguyên vật liệu gì?   - Trẻ kể tên các nguyên vật liệu ( Bìa màu, kéo, băng dính 2 mặt, màu, bút vẽ, hoa, lá)  **Hoạt động 3: Lập kế hoạch/Lên phương án thiết kế ( 10 p)**   * Cho trẻ về nhóm thực hiện   + Hướng dẫn trẻ nêu ý tưởng về hoạt động(Trình bày vào bản thiết kế Giấy A4 & bút chì Kết quả của bước này là nhóm trẻ hình thành được bản thiết kế về đèn lồng được trang trí Demo trên giấy A4)  - Hướng dẫn trẻ xác định phương án thực hiện bản thiết kế.Kết quả của bước này là nhóm trẻ thảo luận, xác định được quy trình thiết kế: Thứ nhất là làm gì, thứ 2 là làm gì, sau đó là làm gì và cuối cùng làm gì).  \* Cô đưa ra các câu hỏi gợi mở ở nhóm cho trẻ trả lời:  - Con định sẽ làm đèn lồng như thế nào ?  - Làm bằng nguyên vật liệu gì ?  - Con sẽ làm gì đầu tiên? Sau đó con sẽ làm gì?.  - Cô quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn.  - Cô thấy các con đã hoàn thiện xong rất nhiều bản thiết kế và bây giờ các con hãy mang những bản thiết kế của mình lên đây nào.  **Hoạt động 4** : **Chế tạo/Thiết kế sản phẩm và thử nghiệm** (12-15P)  - Cô thấy chúng mình có rất nhiều ý tưởng và bản thiết kế của chúng mình tập chung vào 2 loại đèn lồng (Hình trụ, hình tròn) và bạn nào có cùng ý tưởng làm bao lì xì hình trụ thì các con lên lấy đồ dùng và về bàn số 1 và bạn nào có cùng ý tưởng làm bao lì xì hình tròn thì lên lấy đồ dùng về bàn số 2. Bây giờ các con đã sẵn sàng tạo nên những chiếc đèn lồng thật đẹp giống như bản thiết kế chưa nào?  - Cô cho trẻ thực hiện theo bản thiết kế làm đèn lồng theo ý tưởng của mình.  - Cô gợi ý trẻ các nhóm làm hoàn chỉnh đèn lồng từ các nguyên vật liệu đã lựa chọn (Làm cán, làm thân đèn, ngoài ra có thể trang trí thêm hoa, lá lên đèn lồng)  - Cô giám sát và hỗ trợ trẻ trong quá trình thực hiện khi trẻ gặp khó khăn.  + Con đang làm gì? Làm như thế nào?  + Con gặp khó khăn gì không? Con đã làm gì để khắc phục?  + Con nhờ ai giúp mình? Con thấy kết quả thế nào?  **Hoạt động 5: Trưng bày, kiểm tra đánh giá sản phẩm ( 5p)**  - Chúng mình cùng dành 1 tràng vỗ tay để chúc mừng các nhóm đều đã hoàn thành sản phẩm của mình.  Vừa rồi các nhóm đều đã làm xong đèn lồng dựa trên ý tưởng rồi, bây giờ các nhóm sẽ cùng trưng bày sản phẩm của nhóm mình cho cô và các bạn cùng xem nào.  + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 1  + Xin mời ý tưởng của các bạn nhóm 2  (GV, trẻ lắng nghe và góp ý cho sản phẩm của các nhóm dựa trên tiêu chí đẹp, có nhiều màu sắc và có thể cầm được)  - Chúng mình vừa được nghe trình bày của các nhóm về thiết kế đèn lồng, các nhóm đều có có sản phẩm rất đẹp và sáng tạo.  + Các con thấy sản phẩm của nhóm nào đẹp nhất?  + Vì sao con thấy sản phẩm của nhóm bạn đẹp?  + Vậy nhóm con đã làm sản phẩm như thế nào? (hỏi 1-2 trẻ)   * Hôm nay chúng mình cảm thấy thế nào? * Chúng mình có thấy hài lòng với sản phẩm của mình không? * Chúng mình đã trải qua những hoạt động nào? * Chúng mình thích hoạt động nào nhất? * Buổi sau chúng mình muốn tham gia hoạt động nào?   **Kết thúc (1-2 phút)**  - Cho trẻ sử dụng đèn lồng vừa làm được mang đi tặng bạn. | Trẻ hát cùng cô    Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ lắng nghe  Trẻ trả lời  Trẻ quan sát  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ về nhóm  Trẻ thiết kế  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ cầm bản thiết kế  - Trẻ trả lời  - Trẻ thực hiện  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ vỗ tay  Trẻ trình bày  Trẻ lắng nghe  Trẻ lắng nghe  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ tặng đèn lồng cho bạn |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: PV: Lớp học, cô giáo**

**XD: Xây trường mầm non**

**ST: Xem tranh, ảnh về chủ đề**

**TN: Chăm sóc cây xanh**

**5. Tên hoạt động: Hoạt động ngoài trời**

**Tên đề tài: HĐCCĐ: Trang trí góc trung thu**

**Trò chơi: Gieo hạt**

**Chơi tự do**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết trang trí góc trung thu từ những đồ dùng tự tạo, từ nhiều nguyên vật liệu khác nhau (cs 102), biết nêu ý tưởng về cách trang trí của mình (cs 103). Trẻ biết tên trò chơi, luật chơi, cách chơi trò chơi “Gieo hạt”.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết trang trí góc trung thu từ những đồ dùng tự tạo cùng anh chị. Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi trò chơi “Gieo hạt”.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ biết trang trí góc trung theo hướng dẫn. Trẻ biết chơi trò chơi “Gieo hạt” theo khả năng.

**2. Kĩ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Trang trí được góc trung thu của lớp từ nhiều đồ dùng tự tạo khác nhau, nêu được ý tưởng của mình. Chơi tốt, chơi đúng luật trò chơi “Gieo hạt”.

- Trẻ 4 tuổi: Trang trí được góc trung thu của lớp cùng anh chị. Chơi được trò chơi “Gieo hạt”.

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trang trí được góc trung thu của lớp theo hướng dẫn. Chơi được trò chơi “Gieo hạt” theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

- Trẻ đoàn kết với bạn, hào hứng chờ đón Tết trung thu

**II. Chuẩn bị**

- Sân chơi rộng rãi, sạch sẽ

- Góc trung thu, đồ dùng tự tạo (đèn lồng, ngôi sao, dây kim tuyến….)

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoat động 1: Giới thiệu bài (1-2 phút)**  - Trò chuyện theo chủ điểm vào bài  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài (26-27 phút)**  **HĐCCĐ: “Trang trí góc trung thu”**  - Cho trẻ đứng xung quanh góc trung thu  - Các bạn đang đứng ở đâu?  - Hôm nay cô và các bạn sẽ cùng trang trí góc trung thu để chào đón trung thu nhé?  - Chúng ta sẽ dùng gì để trang trí góc trung thu?  - Các bạn sẽ trang trí như thế nào?  - Cho trẻ thực hiện cùng cô  - Cô bao quát giúp đỡ trẻ  - Giáo dục trẻ  **\* Trò chơi: “Gieo hạt”**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  **- Luật chơi:** Hướng trẻ vận động những thao tác theo đúng nhịp của bài thơ  **- Cách chơi:** Cô hướng dẫn cho trẻ nắm tay nhau thành 1 vòng tròn, vừa thực hiện các động tác vừa đọc từng câu của bài thơ. Gieo hạt: Cho trẻ từ từ ngồi xuống, 2 tay vẫy sát mặt đất làm động tac gieo hạt. Nảy mầm: Cho trẻ từ từ đứng thẳng lên Một cây: Yêu cầu trẻ giơ cao tay trái lên Hai cây: Yêu cầu giơ cao tay phải lên Một nụ: Cho trẻ hạ tay trái và úp bàn tay trái xuống Hai nụ: Hạ tiếp tay phải và úp bàn tay phải xuống Một hoa: Cho trẻ ngửa bàn tay trái ra và xòe rộng các ngón tay Hai hoa: Cho trẻ ngửa bàn tay phải ra và xòe rộng các ngón tay Mùi hương thơm ngát: Cho trẻ đưa 2 tay úp nhẹ vào mũi và hít thật sau làm đọng tác ngửi hoa Một quả: Hướng dẫn trẻ để tay ngang ngực, ngửa bàn tay trái ra Hai quả: Hướng dẫn trẻ để tay ngang ngực, ngửa bàn tay phải ra Gió thổi: Trẻ giang thẳng 2 tay lên cao thành hình chữ V, nghiêng người sang trái Cây rung: Nghiêng người sang phải Lá rụng: Cho trẻ ngồi thụp xuống Nhiều lá: Cho trẻ lắc cổ tay rồi cùng la to : A!..A..A..  - Cho trẻ chơi 2-3 lần  - Cô bao quát trẻ chơi. Nhận xét trò chơi  **\* Chơi tự do**  - Hỏi ý tưởng chơi của trẻ  - Cho trẻ chơi với đồ chơi trên sân theo ý thích  - Cô bao quát trẻ chơi  **3. Hoat động 3: Kết thúc bài (1-2 phút)**  - Cô nhận xét chung hoạt động của trẻ | - Trò chuyện  - Trẻ đứng xung quanh góc trung thu  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - Trẻ trang trí góc trung thu cùng cô  Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi  - Nói ý tưởng chơi  - Trẻ chơi  - Chú ý |

**B. Hoạt động chiều**

**1. Tên hoạt động: Tiếp cận tiếng anh**

**Tên đề tài: starlight – đèn ông sao**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức: Bước đầu trẻ hiểu và biết nói bằng tiếng anh từ“starlight – đèn ông sao”thông qua các video các trò chơi

- Kĩ năng: Trẻ nói được bằng tiếng anh các từ: “starlight – đèn ông sao” thông qua các trò chơi.

- Giáo dục trẻ hứng thú tham gia hoạt động

**II. Chuẩn bị:**

- Vi deo, trò chơi có từ: starlight – đèn ông sao

**III. Hướng dẫn thực hiện**

- Cô mở cho trẻ xem hình ảnh video có từ: starlight – đèn ông sao

- Cô cho trẻ phát âm các từ trên bằng tiếng anh các từ trên.

- Cô tổ chức các trò chơi để trẻ làm quen với từ starlight – đèn ông sao

- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ

**2. Trò chơi: Chuyền bóng qua đầu**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cô nêu cách chơi: Cho trẻ đứng thành 2 hàng dọc,  1 đội bóng đỏ, 1 đội bóng vàng, bạn đứng ở đầu cầm bóng. Khi có hiệu lệnh chuyển bóng thì bạn đứng ở đầu chuyển cho bạn tiếp theo, cứ như vậy đến bạn cuối hàng cầm bóng lên đưa cho cô giáo, thi đua xem đội nào chuyển nhanh hơn và cầm bóng lên đầu tiên là thắng cuộc.

- Luật chơi: Nếu đội nào chuyển chậm hơn thì đội đó thua cuộc. Ba lần thua thì đội đó nhảy lò cò.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi

**\* Chơi tự do**

- Cho trẻ chơi tự do với các đồ chơi trong lớp.

- Cô bao quát và chơi cùng trẻ.

- Cô nhận xét sau buổi chơi.

**3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.**

**Nhận xét cuối ngày**

Tổng số trẻ: trẻ. Trẻ có mặt: / Vắng: /

Lý do:…………………………………..……………………………..……

Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………...……………

Những hoạt động trẻ đã thực hiện tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………….…………

……………………………………………………………….………………………………………………………………………………….………………………

Những hoạt động trẻ thực hiện chưa tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………………….…

Biện pháp khắc phục

………………………….………...…………...………………………………...……………………………………………………….……………………….

**Thứ 6, ngày 13 tháng 9 năm 2024**

**A. Hoạt động sáng**

**1. Tên hoạt động: Thể dục sáng**

**Tên đề tài: Hô hấp 2, tay 1, bụng 2, chân 1, bật 1.**

**Trò chơi: Dấu tay**

**2. Tên hoạt động: Làm quen với tiếng Việt**

**Tên đề tài: Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu.**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nghe, hiểu và biết nói bằng tiếng việt các từ:Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu (chỉ số 65). Biết mở rộng từ thành câu có nghĩa từ các từ trên. Trẻ biết tên trò chơi, biết luật chơi, biết cách chơi trò chơi“ Bạn nào giỏi”.

- Trẻ 4 tuổi nghe hiểu bằng tiếng việt các từ: Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu. Biết phát triển câu đủ thành phần từ các từ trên theo khả năng. Trẻ biết tên trò chơi “Bạn nào giỏi”

- Trẻ 2, 3 tuổi: Nghe hiểu bằng tiếng việt các từ: Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu, biết phát triển thành câu theo khả năng.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi: Nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác các từ: Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu. Phát triển được từ thành câu có nghĩa. Trẻ chơi tốt trò chơi “ Bạn nào giỏi”.

- Trẻ 4 tuổi : Nói được rõ ràng, mạch lạc, chính xác các từ: Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu. Phát triển được câu đủ thành phần từ các từ trên theo khả năng. Trẻ chơi tốt trò chơi “Bạn nào giỏi”

- Trẻ 2,3 tuổi nói theo khả năng bằng tiếng việt các từ: Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú học, vui vẻ.

- Giáo dục trẻ yêu quý và giữ gìn ngày tết Trung thu.

**II. Chuẩn bị**

- Không gian lớp học.

- Hình ảnh: Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu cho trẻ quan sát.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 – 2 phút)**  - Cô cho trẻ đàm thoại về chủ đề đang thực hiện.  - Dẫn dắt trẻ vào bài  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài ( 12 phút)**  **+ Với từ “ Chị Hằng”**  **\* Làm mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ hình ảnh Chị Hằng và hỏi trẻ:  - Cô đố lớp mình biết bức tranh vẽ gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Chị Hằng (3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “Chị Hằng’’  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô đặt câu hỏi gợi ý để trẻ phát triển từ thành câu:  - VD: Đây là ai? ( Cô chỉ tranh vẽ chị Hằng)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **+ Với từ “ Chú Cuội”**  **\* Làm mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát tranh: Chú cuội và hỏi trẻ:  - Đố các bạn, ai đang ngồi gốc cây đa?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Chú Cuội( 3 lần) cho trẻ nghe  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “ Chú Cuội’’  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô cho trẻ phát triển thành câu: Ai đang ngồi ở gốc cây đa?  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **+ Với từ “ Chú Tễu”**  **\* Làm mẫu**  - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ: Chú Tễu và hỏi trẻ:  - Đố các bạn biết tranh vẽ gì?  - Cô giới thiệu và nói mẫu: Chú Tễu ( 3 lần)  - Cô mời 2 trẻ nói mẫu ( 2 lần)  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  **\* Thực hành**  - Cho trẻ nói cùng cô 3 lần  - Cho tổ nhóm, cá nhân, cả lớp nói: “ Chú Tễu’’  - Cho trẻ lên thực hành nói cô chú ý sửa sai cho trẻ.  - Cô cho trẻ phát triển thành câu: Đây là ai?  - Cô cho trẻ nói câu: Đây là chú Tễu  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ  - Hôm nay các bạn được làm quen với những từ gì?  - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý và giữ gìn ngày tết Trung thu.  **c. Củng cố: Trò chơi: Nói theo yêu cầu**  - Cô giới thiệu trò chơi  - Phổ biến cách chơi: Cô cho lớp ngồi theo hình chữ U khi cô giơ tranh vẽ ( Chị Hằng, chú Cuội, chú Tễu) lên thì trẻ nói đúng tranh đó vẽ gì.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần  - Nhận xét quá trình chơi của trẻ  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài ( 1 – 2 phút)**  - Cô nhận xét giờ học, tuyên dương trẻ | - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ quan sát tranh  - Trẻ trả lời  - Chú ý lắng nghe  - 2 trẻ nói mẫu “ Chị Hằng”  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói “ Chị Hằng”  - Trẻ nói câu “ Đây là chị Hằng”  - Trẻ quan sát  - Trẻ trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ nói mẫu  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ phát triển thành câu “ Chú Cuội đang ngồi gốc cây đa”  - Trẻ nói câu  - Trẻ chú ý quan sát tranh vẽ  - Trẻ trả lời  - Trẻ chú ý lắng nghe  - 2 trẻ lên nói mẫu  - Trẻ nói cùng cô  - Trẻ nói theo tập thể, tổ, nhóm, cá nhân  - Trẻ 3, 4, 5 tuổi nói câu  - 3, 4 trẻ nhắc lại từ đã học  - Trẻ chú ý lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi 2 – 3 lần  - Trẻ chú ý lắng nghe |

**3. Tên hoạt động: Âm nhạc**

**Tên đề tài: Dạy hát: “ Đêm trung thu”**

**Nghe hát: “ Ánh trăng hòa bình”**

**Trò chơi: Lắng nghe âm thanh. ( EL 21)**

**I. Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ 5 tuổi thuộc lời bài hát, biết tên bài hát, tên tác giả, biết nội dung bài hát, biết hát đúng lời và giai điệu bài hát: “ Đêm trung thu”, biết tên bài nghe hát: “ Ánh trăng hòa bình” biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi: “ Lắng nghe âm thanh” ( EL 14). Biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe bài hát, biết hưởng ứng cùng cô ( chỉ số 99, 100)

- Trẻ 4 tuổi thuộc lời bài hát, biết tên bài hát, tên tác giả, biết nội dung bài hát, biết hát đúng lời bài hát: “ Đêm trung thu”, biết tên bài nghe hát: “ Ánh trăng hòa bình” biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi: “ Lắng nghe âm thanh” ( EL 14). Biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe bài hát, biết hưởng ứng cùng cô

- Trẻ 2, 3 tuổi biết hát đúng lời bài hát: “ Đêm trung thu”, theo khả năng của trẻ, biết tên bài nghe hát: “ Ánh trăng hòa bình” biết tên trò chơi, biết chơi trò chơi: “ Lắng nghe âm thanh” ( EL 14) theo khả năng của trẻ.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ 5 tuổi hát đúng lời, thể hiện tình cảm với bài hát. Trẻ nói chính xác, rõ ràng tên bài hát, tên tác giả, hát đúng, rõ ràng lời và giai điệu bài hát: “ Đêm trung thu”. hiểu nội dung bài hát. Trẻ tham gia hưởng ứng sôi nổi cùng cô bài nghe hát: “ Ánh trăng hòa bình” Chơi tốt trò chơi: “ Lắng nghe âm thanh”.

- Trẻ 4 tuổi hát đúng lời, Trẻ nói chính xác, rõ ràng tên bài hát, tên tác giả, hát đúng, rõ ràng lời và giai điệu bài hát: “ Đêm trung thu”. hiểu nội dung bài hát. Trẻ tham gia hưởng nổi cùng cô bài nghe hát: “ Ánh trăng hòa bình” Chơi được trò chơi: “ Lắng nghe âm thanh”.

- Trẻ 2, 3 Trẻ hát được bài hát đêm trung thu theo khả năng.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ yêu quý trường, lớp, kính trọng cô giáo, yêu mến bạn bè, biết ngày tết trung thu là ngày rằm 15 tháng 8 âm lịch hàng năm.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài hát “ Rước đèn dưới ánh trăng”, “ Ánh trăng hòa bình”.

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài( 1 – 2 phút)**  - Chúng mình đang học trong chủ đề gì?  - Các con thấy không khí của ngày tết trung thu như thế nào?  - Các bạn mặc quần áo như thế nào? Tay cầm gì?.  - Cô cho trẻ xem một số hình ảnh về ngày tết trung thu  - Các con ạ! Ngày 15/8 âm lịch là ngày tết trung thu, hôm đó không khí rất là náo nhiệt tươi vui, các bạn mặc quần áo đẹp, tay cầm đèn ông sao để chào đón tết trung thu đấy!  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài( 26-27 phút)**  **\* Dạy hát “Đêm trung thu”**  - Cô hát lần 1: Hát trọn vẹn bài hát  giới thiệu tên bài hát, tên tác giả:  - Cô hát lần 2: Giảng nội dung: Bài hát nói về đêm trung thu rất vui có tiếng trống, các em bé được xem múa sư tử các bạn nhỏ múa hát rước đèn đi phá cỗ rất đẹp và vui.  - Cô hát lần 3 cho trẻ nghe  - Cho trẻ hát bài hát theo cô 4-5 lần  - Cô tổ chức cho trẻ hát theo lớp-tổ-nhóm-cá nhân  - Cô lắng nghe chú ý sửa sai cho trẻ  - Hôm nay các con được hát bài hát gì? Do ai sáng tác?  - Giáo dục trẻ yêu quý trường, lớp, kính trọng cô giáo, yêu mến bạn bè, biết ngày tết trung thu là ngày rằm tháng 8 âm lịch...  **\* Nghe hát “ Ánh trăng hòa bình”**  - Hôm nay cô thấy lớp mình các bạn đi học rất là ngoan và bây giờ cô sẽ hát tặng chúng mình bài hát '' Ánh trăng hòa bình."  - Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát, tên tác giả: Bài hát “ Ánh trăng hòa bình” của nhạc sĩ Hồ Bắc  - Cô hát lần 2: Cô vừa hát vừa kết hợp cử chỉ, điệu bộ của bài hát và giảng nội dung: Bài hát nói về ánh trăng tròn lướt sáng qua ngọn tre vào những đêm trăng sáng và các bạn nhỏ ở khắp mọi miền đất nước cùng nhau vui ca múa mừng ánh trăng hòa bình.  - Cô hát lần 3: Khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô  **\* Trò chơi âm nhạc “ Lắng nghe âm thanh”**  **( EL 14)**  - Cô giới thiệu tên trò chơi  - Cách chơi: Cô sẽ mở một đoạn nhạc trong một bài hát bất kì về trung thu. Trẻ sẽ đoán xem đó là bài hát gì, hát bài hát đó.  - Cho trẻ chơi 2-3 lần  - Cô bao quát trẻ, và khuyến khích trẻ chơi  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài ( 1 – 2 phút)**  - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ cho trẻ hát bài hát “ Rước đèn dưới ánh trăng” và đi ra ngoài. | Trẻ trả lời  Trẻ trả lời  Trẻ chú ý  Trẻ lắng nghe  Trẻ chú ý lắng nghe  Trẻ thực hiện  4, 5 trẻ nhắc lại tên bài hát, tác giả  Trẻ lắng nghe  Trẻ lắng nghe cô hát  Trẻ chú ý lắng nghe  Trẻ hưởng ứng cùng cô  Trẻ chú ý lắng nghe  Trẻ chơi 2 – 3 lần  Trẻ thực hiện |

**4. Tên hoạt động: Hoạt động góc**

**Tên đề tài: PV: Lớp học, cô giáo**

**XD: Xây trường mầm non**

**ST: Xem tranh, ảnh về chủ**

**TN: Chăm sóc cây xanh**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Kiến thức:

+ 5 tuổi: Cô cùng trưởng trò thống nhất nội dung chơi: nội dung chơi được nâng cao: Góc phân vai trẻ biết chơi với chủ đề trường mầm non, trẻ biết chủ động trong các hoạt động giao tiếp; góc xây dựng trẻ biết xây dựng trường mầm non với nhiều công trình phụ bố trí công trình đẹp mắt, các công trình có sự liên kết với nhau, biết xây hoàn thiện công trình; góc sách truyện : trẻ biết kể các nội dung đã được xem trong tranh ảnh, sách truyện về trường mầm non. Góc thiên nhiên: Trẻ biết chủ động trong việc chuẩn bị dụng cụ và chăm sóc cây xanh, hoa trong trường mầm non.

+ 3, 4 tuổi: Trẻ phối hợp cùng anh chị chủ động hành động chơi, hoạt động giao tiếp tại các góc chơi.

+ 2 tuổi: Trẻ biết sử dụng đồ chơi tại các góc, bước đầu biết giao tiếp cùng anh chị trong khi chơi theo hướng dẫn.

- Kĩ năng:

+ 5 tuổi: Góc phân vai trẻ chơi với chủ đề trường mầm non, trẻ chủ động trong các hoạt động giao tiếp; góc xây dựng trẻ xây dựng được công trình về trường mầm non với nhiều công trình phụ bố trì công trình đẹp mắt, các công trình có sự liên kết với nhau, xây hoàn thiện công trình; góc sách truyện: trẻ kể chính xác nội dung trong sách, tranh ảnh về trường mầm non, xem sách đúng chiều; góc thiên nhiên: Sử dụng các đồ dùng lao động đúng mục đích, chăm sóc bảo vệ cây hoa, cây cảnh trong trường mầm non được tốt tươi.

+ 3, 4 tuổi: Chủ động thực hiện hành động chơi tương ứng vai chơi tại các góc, giao tiếp với bạn cùng chơi.

+ 2 tuổi: Sử dụng đồ chơi đúng mục đích, giao tiếp cùng anh chị trong khi chơi theo hướng dẫn của cô và trưởng trò.

**II. Chuẩn bị**

- Sắp xếp các góc chơi hợp lí. Góc tạo hình xắp xếp chỗ gần ánh sáng.

- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, chơi đoàn kết với các bạn (cs 42)

Góc thiên nhiên gần cửa ra vào...

- Đồ dùng đồ chơi tại các góc chơi:

+ Góc phân vai: Bàn ghế, sách vở, thước kẻ, bộ chữ cái. Bàn làm việc của cô hiệu trưởng, đồ chơi bán hàng, vật liệu mở

+ Góc XD: Hàng rào, gạch , các khối gỗ, cổng trường. nguyên vật liệu mở

+ Góc ST: Sách truyện, tranh ảnh về trường mầm non

+ Góc thiên nhiên: Đồ dùng chăm sóc cây

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài (2-3 phút)**  - Hát “ Vui đến trường”  - Trò chuyện vào bài  **2. Hoạt động 2 : Phát triển bài (50 phút)**  **Thỏa thuận trước khi chơi**  - Các bạn đang thực hiện chủ điểm gì?  - Với chủ đề trường mn hôm nay chúng mình định chơi gì?  - Mời 1 trẻ lên điều khiển cuộc chơi  - Cô và trưởng trò hướng trẻ thống nhất nội dung chơi.  - Hôm nay chúng ta chơi về chủ điểm trường mầm non  **\* Góc PV:**  - Với đề tài trường mầm non góc phân vai chúng ta chơi gì?  - Những ai thích chơi ở góc phân vai?  - Các bạn chơi như thế nào?  - Cô và trưởng trò thống nhất nội dung chơi  **\* Góc XD:**  - Ở góc xây dựng chúng ta sẽ xây gì?  - Những ai thích chơi ở góc xây dựng nào?  - Các bạn hãy nói ý tưởng xây của đội mình nào?  - Cô và trưởng trò khái quát nội dung chơi:  Hôm nay chúng ta sẽ xây một ngôi trường với nhiều công trình khác và các công trình được sắp xếp thật đẹp các bác xây dựng có đồng ý không?  **\* Góc thiên nhiên**  - Bạn nào muốn tham gia chơi tại góc thiên nhiên?  - Hôm nay các bạn sẽ làm gì?  **\* Góc sách truyện**  - Hôm nay những ai thích chơi ở góc sách truyện?  - Góc sách truyện các bạn định làm gì?  - Hôm nay, sau khi xem xong sách truyện, tranh ảnh về trường mầm nonn, các bạn hãy kể cho mọi người cùng nghe về trường mầm non trong tranh ảnh, sách truyện có những gì nhé.  - Tất cả các bạn đã chọn cho mình một góc chơi thật thú vị rồi. Khi chơi chúng mình phải chơi như thế nào? Mời các bạn hãy lấy biểu tượng về góc chơi chọn. Chúc các bạn chơi thật vui vẻ và đoàn kết.  **Quá trình chơi**  - Cô bao quát trẻ khi chơi. Cô cùng trường trò đến từng góc chơi quan sát trẻ chơi để nắm bắt được kĩ năng chơi, nắm bắt được quá trình trẻ mở rộng nội dung chơi, cung cấp kiến thức cho trẻ khi cần thiết.  Phát hiện tình huống và tìm ra biện pháp tác động phù hợp, hiệu quả  **Nhận xét sau khi chơi**  - Cô cùng trưởng trò đến từng góc chơi nhận xét, gợi ý để trẻ nhớ lại những gì đã chơi và chơi như thế nào, có vui không?. Cho các bạn trong nhóm chơi tự nhận xét nhau?  - Cô nhận xét chung: Hôm nay các bạn chơi rất tốt các bạn đã biết công việc của từng người trong nhà trường,  - Góc sách truyện: các bạn đã kể cho mọi người nghe về ngôi trường mầm non thật đẹp trong sách, ảnh  - Cho trẻ đi thăm quan góc xây dựng: Các bạn đã xây được trường mầm non với nhiều công trình đẹp  - Buổi chơi hôm nay sẽ kết thúc chủ đề chơi về trường mầm non, buổi chơi sau chúng mình sẽ chơi về chủ điểm mới đó là chủ điểm bản thân.  Chúc các bạn buổi chơi sau chơi thật vui vẻ.  - Nhắc trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.  **3.** **Hoạt động 3: Kết thúc bài**  - Cô nhận xét chung  - Giáo dục trẻ. | Hát  Trò chuyện cùng cô  Trường mầm non  Chơi ở các góc  Trẻ nhận vai  Chú ý  Chơi về trường mầm non  Trẻ nhận vai  Trẻ phân vai chơi  Xây trường mầm non  Trẻ nhận vai  Trẻ trả lời  Lắng nghe  Có ạ  Trẻ nhận vai  Trẻ trả lời  Trẻ nhận góc chơi  Xem tranh ảnh, sách truyện về trường mầm non  Vâng ạ  Chơi đoàn kết  Vâng ạ  Chơi tại các góc chơi  Trẻ nhận xét  Chú ý  Chú ý  Lắng nghe  Cất đồ chơi  Chú ý |

**5. Tên hoạt động: Hoạt động ngoài trời**

**Tên đề tài: HĐCCĐ: Làm sách về tết Trung thu**

**TCVĐ: Nhảy vào ô hình ảnh**

**Chơi tự do**

**I. Mục đích, yêu cầu**

- Kiến thức:

+ Trẻ 5 tuổi biết sử dụng các kỹ năng vẽ để vẽ được nội dung trang sách về tết Trung thu (EL 11). Biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi và biết chơi trò chơi “Nhảy vào ô hình ảnh” (EL 19).

+ Trẻ 4 tuổi biết sử dụng các kỹ năng vẽ để vẽ được 1 số nội dung trang sách về tết Trung thu (EL 11). Biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi và biết chơi trò chơi “Nhảy vào ô hình ảnh” (EL 19).

+ Trẻ 2, 3 tuổi biết vẽ 1 số nội dung trang sách về tết Trung thu (EL 11) theo khả năng của trẻ. Biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi và biết chơi trò chơi “Nhảy vào ô hình ảnh” (EL 19).

- Kĩ năng:

+ Trẻ 5 tuổi vẽ được nội dung trang sách theo ý tưởng của trẻ. Trẻ hiểu về sách. Chơi tốt trò chơi “Nhảy vào ô hình ảnh”.

+ Trẻ 4 tuổi vẽ được 1 số nội dung trang sách theo ý tưởng của trẻ. Trẻ hiểu về sách. Chơi được trò chơi “Nhảy vào ô hình ảnh”.

+ Trẻ 2,3 tuổi vẽ nội dung trang sách theo khả năng của trẻ. Chơi trò chơi “Nhảy vào ô hình ảnh” theo khả năng của trẻ.

- Thái độ:

+ Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động

+ Giáo dục trẻ thương yêu, quan tâm bạn bè. Yêu quý ngày tết Trung thu.

**II. Chuẩn bị**

- Giấy, dụng cụ vẽ (bút chì màu, bút sáp hoặc bút dạ...), dập gim; giá vẽ

- Nhạc bài hát: Đêm trung thu

- Các hình ảnh về tết Trung thu. Vòng

**III. Hướng dẫn thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài ( 1 – 2 phút)**  - Cô và trẻ hát bài: Đêm trung thu – trò chuyện vào bài  - Xin mời các bạn cùng đến với trò chơi thứ nhất mang tên “Làm sách về tết Trung thu”.  **2. Hoạt động 2: Phát triển bài ( 26-27 phút)**  **\*HĐCCĐ: Làm sách theo chủ đề (EL 11)**  - Cách chơi trò chơi: Tất cả các bạn sẽ là người viết ra cuốn sách của mình về chủ đề tết trung thu. Các bạn sẽ vẽ và tô màu nên những ý tưởng của các bạn trong bức tranh  + Khi vẽ xong, sẽ đóng các trang sách của cuốn sách lại với nhau, đặt tên cho cuốn sách  + Thời gian cho mỗi bạn là trong vòng 1 bản nhạc. Bản nhạc tắt thì thời gian kết thúc.  - Để có những trang sách đẹp thì các bạn cần vẽ, tô màu như thế nào?  - Khi vẽ, chúng ta ngồi như thế nào?  => Đúng rồi, chúng mình nhớ ngồi thẳng lưng, cầm bút bằng tay phải, tay trái giữ giấy. Vẽ từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Tô màu đều, không tô trờn ra ngoài.  + Cô đã chuẩn bị đồ dùng để thực hiện cho mỗi bạn ở phía sau. Sau đây, xin mời các bạn sẽ về vị trí và bắt đầu làm sách.  - Tổ chức cho trẻ thực hiện. ( trong khi trẻ thực hiện cô mở nhạc không lời).  - Sau khi trẻ thực hiện xong, cô hỗ trợ trẻ đóng sách lại (nếu cần).  - Đây là sách mà các các bạn vừa làm được. (Cô giới thiệu sách mà các nhóm vừa thực hiện được).  - Sau buổi học hôm nay, cô sẽ cất những quyển sách này vào góc sách truyện và chúng ta sẽ cùng sáng tác những câu truyện thật hay từ cuốn sách mà chúng ta vừa làm được nhé.  **\* Trò chơi: Nhảy vào ô hình ảnh (EL 19)**  - Vậy là các bạn đã tham gia trò chơi “Làm sách về tết Trung thu” rất xuất sắc. Sau đây, xin mời các bạn cùng đến với trò chơi thứ 2 mang tên “Nhảy vào ô hình ảnh”.  - Xin mời các bạn hãy di chuyển nhẹ nhàng về phía sân chơi để chúng ta chơi trò chơi nhé.  - Để tham gia trò chơi được tốt, các bạn hãy lắng nghe cô phổ biến cách chơi của trò chơi.  - Cách chơi: Phía trước các bạn cô đã chuẩn bị những hình tròn nối tiếp nhau. Trong mỗi hình tròn có các ô hình ảnh. Khi nhảy vào ô nào thì các bạn sẽ nói to hình ảnh trong vòng tròn đó lên, nhảy sao cho không dẫm vào vòng và làm dịch chuyển vòng.  - Luật chơi: Bạn nào nói sai tên hình ảnh, làm dịch chuyển vòng, dẫm vào vòng sẽ nhảy lại  - Tổ chức cho trẻ chơi.  - Cô thấy tất cả các bạn đã chơi trò chơi “Nhảy vào ô hình ảnh” rất xuất sắc đấy.  - Các bạn ơi, các bạn có muốn tham gia chơi nữa không?  - Sau đây, xin mời các bạn sẽ tham gia những trò chơi mà các bạn yêu thích nhé.  **\* Chơi tự do**  - Tổ chức cho trẻ chơi tự do trên sân. Bao quát trẻ chơi.  **3. Hoạt động 3: Kết thúc bài( 1 – 2 phút)**  Cô nhận xét chung hoạt động | - Hát “ Đêm trung thu”  - Trò chuyện  - Chú ý lắng nghe  - Trẻ trả lời  - Ngồi thẳng lưng ạ  - Trẻ vẽ trang sách theo ý tưởng của mình  - Trẻ chú ý  - Chú ý lắng nghe cô phổ biến    - Chơi trò chơi  - Trẻ trả lời  - Chơi tự do  - Chú ý |

**B. Hoạt động chiều**

**1. Trò chơi học tập: Xem ai tinh mắt ( Soạn đầu tuần)**

**2. Trò chơi: Bịt mắt bắt dê**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cách chơi: Cô cho 1 trẻ lên buộc khăn kín mắt, sau đó các bạn khác làm những chú Dê, đứng xung quanh bạn bịt mắt và vỗ tay, bạn bịt mắt lắng nghe tiếng vỗ tay và nếu bắt được bạn nào thì bạn đó sẽ đổi vai chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi: Cô tổ chức cho trẻ chơi 3,4 lần. Động viên khuyến khích trẻ chơi.

**\* Chơi tự do**

- Tổ chức cho trẻ chơi tự do các trò chơi mà trẻ thích. Bao quát trẻ chơi

**3. Vệ sinh, nêu gương, phát bé ngoan, trả trẻ.**

**Nhận xét cuối ngày**

Tổng số trẻ: trẻ. Trẻ có mặt: / Vắng: /

Lý do:…………………………………..……………………………..……

Tình trạng sức khỏe của trẻ:

………………………………………………………………...……………

Những hoạt động trẻ đã thực hiện tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………….…………

……………………………………………………………….………………………………………………………………………………….………………………

Những hoạt động trẻ thực hiện chưa tốt

…………………………………...…………………………………………………………………………………………………………………………….…

Biện pháp khắc phục

………………………….………...…………...……………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **Người soạn**  **Lừu Thị Hoa** | **Ngày tháng 9 năm 2024 TCM đã duyệt**  **Phạm Thị Hoan** |